

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

GIÁO-DỤC TRONG DÂN QUÊ

QUAY VỀ VƯỜN RUỘNG

"Thi giáo-dục trong dân quê bao giờ chẳng vẫn có?"
Chắc có nhiều người sẽ bảo tôi thế.

Phải, vẫn có, tôi biết. Ngày xưa các ông đồ nhờ ai ai cũng có thể mở trường. Các con em tha hồ cắp sách đến học, học-phí chả là bao hay không, mất đồng nào. Ngày nay tuy sự mở trường tư ở thôn quê không được quá tự-do như xưa, nhưng đã có trường công, nhiều thì một xã một trường, ít thì một tổng hay hai, ba tổng một trường. Con em cũng

tha hồ cắp sách đến học.

Song có trường mà họ dạy cái gì? Ngày xưa thì họ dạy 4-6 chữ thiên-giới, địa-dất. Rồi khi đến tuổi mười hai, mười ba lại bán đi chăn trâu cắt cỏ mà cái học vẫn đành dừng lại ở chỗ ba chữ tên-kỳ, chỉ cần dùng đến khi đi vay công vay nợ, hay khi đi làm phu làm pien phải có cái tên ở tờ giấy giao-kèo.

Ngày nay cũng chả hơn gì! Cũng chỉ bập-bè được mấy tiếng Yami là bạn, la vache là con bò cái, cũng là công trừ mấy giòng số, viết ngò-ngoè, mấy giòng chữ quốc-ngữ. Thế là đủ lắm rồi, đủ sau này ra tranh cái lý-trưởng, chánh-hội, nên kể kia là con nhà giàu có.

Học như thế không gọi là học được. Giáo-dục như thế không thể gọi là giáo-dục được!

Ngày xưa là đời lễ-nghi, đời tôn ti chỉ trú trọng về chủ-nghĩa gia-

hả. Nhưng ông đồ đều thành thuộc đạo Khổng thì nên giáo-dục còn có phương-tram.

Ngày nay là đời cá nhân, mỗi người là một người dân, phải tự trông vào sức mình mà sống, phải có đủ tư cách để mà sống trong cái đời mới này. Vậy phải có những ông thầy nhiệm-tư-tướng mới, chớ mà những ông đồ tây học, những ông hương-sư, tổng-sư non-nớt, có khi chưa đầy hai mươi tuổi và chưa đậu bằng Sơ-học Pháp-việt. Học văn đã dở dang mà óc thường lại cổ hơn óc cô, thì làm thế nào mà diu-dắt được bọn con em ở chốn thôn quê!

Hy-pông chính-phủ bỏ các ông giáo cô bằng Thành-chung, bằng Cao-đầu, có học-vấn chắc chắn đi hương-sư chẳng? Công quỹ khó lòng có đủ tiền mà chi vào việc ấy. Mà giá có thể bỏ được các ông giáo ấy về chốn thôn quê đi nữa, vị tất sự

giáo-dục đã có kết quả hay (điều đó tôi sẽ bàn trong một số sau).

Vậy thì dân quê chỉ nên mong ở mình, nghĩa là hương-hội làm thế nào để có thể tự-trụ-liệu lấy, tự-cảng-đáng lấy sự giáo-dục của con em trong làng mình.

Muốn được thế, cần phải có hai điều sau này:

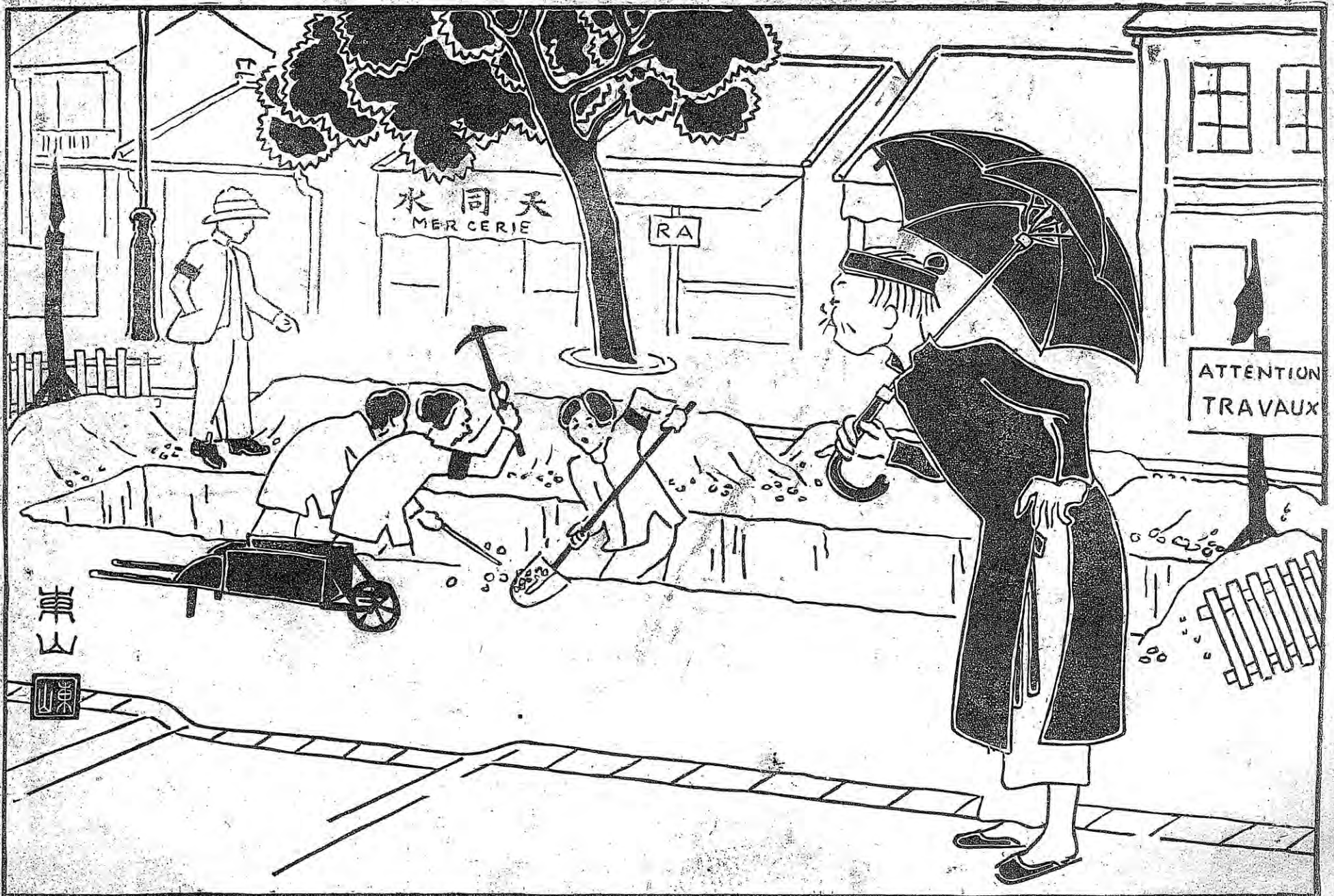
1. — Tổ chức hương chính cho có trật tự như tôi đã bàn nhiều lần để có thể có tiền chi vào việc mở mang trường học và trả lương thầy giáo.

2. — Song cần nhất là bọn trí thức phải biết trở về cày ruộng, sau này ở sen lẫn với dân quê, tham dự vào hương-chính, mà đem những kiến-vấn, những học-vấn giúp vào sự mở mang dân-tri.

Bản chương trình dự định về sự giáo-dục dân quê, tôi sẽ xin làm bản trong một kỳ tới.

NHR-LINH

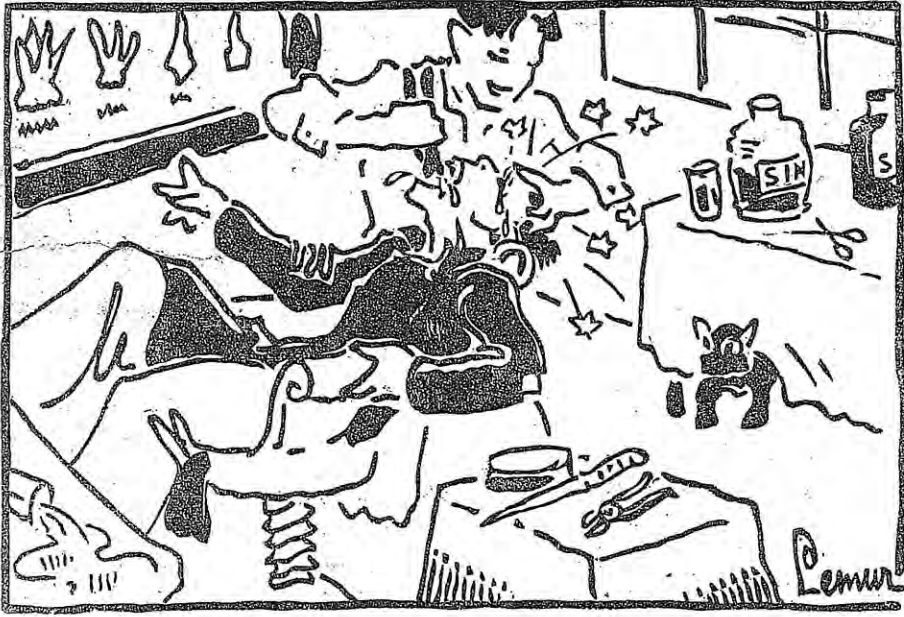
LY TOET RA TINH



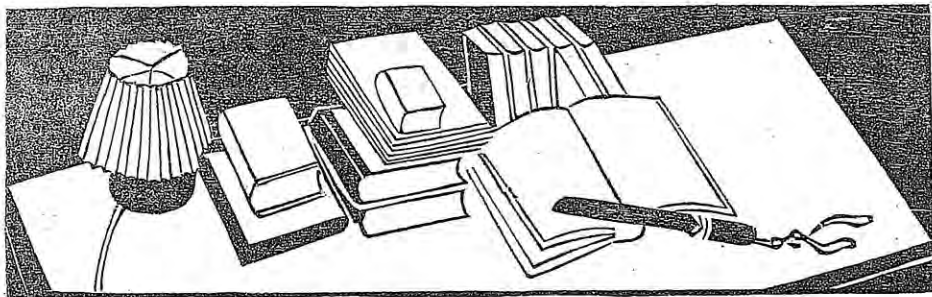
Lý Toét (lâm bầm) — Quê người ta chôn ai mà đào dài vậy??

(Lời của P.K. Khao)

NGƯỜI THỢ NHỎ RĂNG TRÁ THÙ



-- Nào-bây, giờ ông chửi tôi nữa đi!!



MỘT BỨC THƯ

Hanoi le ter Août 1933

Ông Việt-Sinh,

« Người viết văn bây giờ, phải là người trọng sự thực, không thể trách người ta về cái bôn-phận ấy được, dù sự thực có là một sự xấu xa chua-chát nữa ».

Thưa ông, nếu ai cũng biết thế là phải, cũng biết xét đoán, lấy chân-lý làm đầu thì khi nào ta phải xem những bài nghị-luận vu-vơ, có bao-hàm cái ý nghĩa ghen tị.

Khốn nỗi thấy người hơn thì sinh tức tối, chỉ muốn đánh đổ người ta. Thế rồi tìm hết mưu, chước, công-kích nọ kia. Nhưng than ôi! cái thái-độ ấy chỉ là cái thái-độ hàng thít nguyệt hàng cá, « lõe » sao được những người có con mắt tinh đời.

Vì như bài « Hanoi... ban đêm » là một bài phóng-sự về việc mấi-dâm, nói toàn những điều tai nghe mắt thấy của những bạn gái vì giai-đột, vì hoàn-cảnh, vì chế-độ xã-hội mà phải đem thân liễu-yếu làm cái trò chơi cho những bọn vũ-phu tục-tử trong chốn lát.

Đáng thương thay! Ta cứ trách họ mấi-dâm, khinh họ vì họ mấi-dâm. Thật là ta nhầm quá. Nếu không có kẻ mua dâm thì họ bán cho ai?

Thế mà nay có người đem cái mầu đời đắng-cay chua-chát của họ cho người đời biết đến mà đem lòng thương họ, tìm cách cứu họ khỏi chốn hắc-ám lại bị những kẻ khốn-nạn vì tư-lợi công-kích thì còn có gì tức bực. Mà nào bài ấy có tí gì là gọi lòng dâm của người đọc đâu. Bài ấy vẫn giữ được sự thanh-nhã, không có gì là tục-tần.

Kẻ viết bài này, thưa ông Việt-Sinh, muốn ông chớ có vì thế mà nản lòng. Ông chớ sợ cái thái-độ trẻ con ấy. Ông cố sức điều-tra thêm, lật trái mặt nạ để cho người có con em biết mà phòng-bị. Công ấy không phải là nhỏ đâu?

Chúc ngài cùng quý-báo trường thọ.

Kính thư
T. V. KIEM
Bach-Mai

tủ' nhỏ...



Số ông Vũ-công-Định.

Mệnh cung ông này gặp bệnh hay mọc, lại thêm mấy sao thiên-tuế thiên-diêu, cho nên ông hay dùng lời văn « khịt-khịt mũi mà rằng : « Ý si-si / mồm tơn tơi » là một lời văn lạ, vừa sáo, vừa ly-kỳ, vừa bông bầy như đông-phong hây-hây quét sạch cả bụi trần trong khối óc nặng-nề,...như cái chổi phát trần vậy.

Cũng may cho ông cung thiên-di gặp được sao thiên-co, lại đắc-địa cho nên tuy :

« Kia suy bệnh tử ba giòng,
Gặp vào nước ấy ai dùng ai mang »
mà ông cũng tìm được nhà Liên để nương dựa.

Nhưng tôi e cung giải-ách của ông âm-dương phản bội làm mầu bất minh

THƠ MỚI

MIA-MAI

Rũ bụi mờ trắng áo, tôi ngoảnh trông
lại quang đường đời.

Sống với người ta chừng hăm sáu năm
thời,

Mà tôi thấy mình đã nhiều tuổi lắm.

Có lẽ vì bao nhiêu vị cay đắng,

Bao nhiêu điều gian truân

Với bao nhiêu lớp chông gai trên bước
phong trần

Tôi đã nếm — đã chịu — đã trải.

Nỗi đau khổ, hỡi lòng ơi! có phải,

Đã khiến cho thời xuân của ta

Mau đi tới buổi thu già?

Có phải chăng nỗi tru-tư quá sớm

Đã sớm in bao nét răn lên trán,

Đã khiến cho cả đến miệng cười

Cũng nhiễm đầy những vết mĩa-mai?

Ngày xưa, lòng còn dễ tin, trí còn bỡ
Mắt còn thấy toàn mầu rực-rỡ, [ngõ,
Tôi bước bước đầu trong cảnh trần gian
Mang tâm tình người niên thiếu nồng [nàn,

— Tôi yêu đời, nhưng bị người ta ghét.
Tôi muốn dâng tấm tình yêu tha thiết,
Yêu say mê, yêu đắm đuối cho giai nhân,
Nhưng lòng tôi chỉ chân thực, chỉ đắm
thắm ái-ân.

Tôi chỉ giàu riêng về tình cảm,
(Xem trang bên kia)

thì có lẽ ông mắc bệnh ngủ lúc viết văn. Nếu thế ông nên xin nhà Liên thuốc mà chữa, kéo độc-giả lấy bệnh ông mất.

Số ông Linh-Nhân.

Đoán số một người biết tên tuổi đã là một sự khó, mà đoán số một người không rõ bộ mặt thực giống cái gì lại càng khó. Từ-Ly-Tử cũng muốn có con « mắt mèo » như con mắt ông Linh-Nhân để bắt chước ông mà xem cái đời tư của ông đẹp hay xấu, xấu hay đẹp, thì chắc rằng trong còn lắm điều hay... nhưng thôi, cứ nhâm liêu Linh-Nhân dạy học vậy.

Nếu sự đoán phỏng đó mà đúng sự thực, thì cung mệnh của ông Linh-Nhân chắc có mấy sao cự-môn, quan-phủ điều-khách đồng cư ở đấy, vì rằng :

Quan-phủ điều-khách hay phô rộng nhờ.

Mà nếu không phô rộng nhờ thì khi diễn giải cho học-trò lấy đầu đợc hoạt bát.

Cung thiên-di ông này hẳn giáp nhật nguyệt lại có thiên-dồng, thiên-tướng đóng, đúng với câu :

Âm-dương tả-hữu rất hiền,
Cùng là đồng tướng gần miền quý-nhân.

Mà ông Linh-Nhân ở Huế, thì gần biết bao nhiêu là quý-nhân!

Số ông Trịnh-dình-Rư

Ông Trịnh-dình-Rư là một nhà tây-nho tham bán, văn võ kiêm-toàn. Một nhân-tài như ông, số ắt phải tốt ghê.

Mà tốt thật. Văn-xương vũ-khúc, đều đóng cả ở cung mệnh của ông. Nếu văn-xương đắc-địa thì ông văn-chương chắc là khả-ái, và đường khoa-cử cũng chắc vác được cái biển ông nghề, ông bằng.

Nếu vũ-khúc nhập miếu, thì ông hẳn là người anh kỳ tài năng, vào có thể thống trị một cõi, ra có thể cầm quân trăm, vạn.

Ngặt vì văn-xương bị sát phạm nên ông chỉ rở nổi được mảnh bằng cử-nhân khoa rớt, và mảnh bằng sơ-học

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

SẮP RA

HỒN BƯỞI MƠ TIÊN

Văn hay! Vẽ đẹp! Một quyển sách quý. Bìa vẽ mầu. Giấy 150 trang. Giá 0\$40

Ai muốn mua gửi thư trước khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngẫu.. Có in riêng 300 số giấy tốt đặc biệt

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN



ÉDITEUR SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ

N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI (Annam xuất - bản cục)

Mua báo kể từ ngày 1er và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước. Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về : M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

TÒA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO :

ĐÔNG-DƯƠNG NGOẠI-QUỐC

1 năm 3\$00 5\$00
6 tháng 1.60 2.60

...đến lớn

tốt-nghiệp. Còn sao vũ-khúc đã không nhập miếu lại hăm địa, cho nên ông chỉ trối nôi con gà, cầm nôi cái vợt, và lần nào đi giặt giũ quán-quân cũng bị thối đầu nước.

Nhưng ông cử nhà tôi ơi! ông cũng không nên buồn, ông là một nhà văn võ toàn-tài, nhưng số bắt ông phải vậy biết làm thế nào! Nếu số ông khác thì ông cũng danh cao vọng trọng, hách-hách, địch-địch như ai ai!

Số ông Phạm-văn-Bính

Số Phạm-văn-Bính là số một người lính ngự-lâm pháo-thủ. Vì vậy cho nên mệnh viên ông có sao vũ-khúc, thất-sát đóng, nhưng đều hăm địa cả, cho nên dẫu ông có muốn đóng đội, đóng cai cũng không được. Làm lính ngự-lâm, bao giờ ông cũng chỉ làm lính ngự-lâm.

Chịu khó vậy, ông Bính! làm lính ngự-lâm cũng danh giá chán rồi.

Số ông Phan-Khôi

Ông Phan-Khôi vốn là một nhà nho. Nhưng cung mệnh của ông vì không có xương-khúc đóng, nên chỉ đỗ được đến tú-tài, rồi phá ngang. Ông ở phái nho ra, ông lại bài bác nho-giáo, có người bảo vì ông không nghiệm rượu như ông Tân-Đà. Nhưng không phải. Chỉ vì cung mệnh ông có sao thiên-trương đóng nên lòng ông thẳng băng như...ruột ngựa đẫy thối.

Cung thiên-di ông gặp vũ-tinh cho nên ông nay đây mai đó như con vẹt giời gặp cụ-môn cho nên khẩu thiệt đảo-diên, nay cãi lý-luận với ông Trần-trọng-Kim, mai cãi luân-lý với ông Nguyễn-khắc-Hiếu.

Những cung khác đều hay hay cả duy có cung thể-thiếp là có điều cho ta đáng đề ý. Vì có sao liêm-trinh hay sao thất-sát cư ở cung này nên chỉ ở Nam ông lấy được bà vợ cả, nghĩa là ông viết báo Phụ-nữ Tân-văn, rồi ông bỏ, ông ra Bắc muốn lấy thêm bà vợ hai, nghĩa là ông muốn viết báo



Phụ-nữ Thời-dàm sắp tái-bản..., nhưng than ôi! liêm-trinh phải khắc ba tên, biết đâu rồi ông lại bỏ cô vợ hai, vô Huế tìm người vợ ba, mà biết đâu cô vợ ba đó không là báo Phụ-nữ Tân-tiến?

Số ông Nguyễn-thừa-Đạt

Muốn lấy số ông nghị Nguyễn-thừa-Đạt sức nhớ hồi năm kia, ông diễn-thuyết hăng-hái về nút chai « hermeticos » ở giữa Nghị-viện, lại nhớ hồi năm ngoái ông ngồi im tắc tị như chai rượu đã đóng nút chai Herméticos nên Từ-Ly-Tử cũng tắc tị không lấy số ông ra sao được. Ngồi tính nhâm mới biết lấy số ông phải giờ bất lợi, mọi việc đều không nên.

HẾT

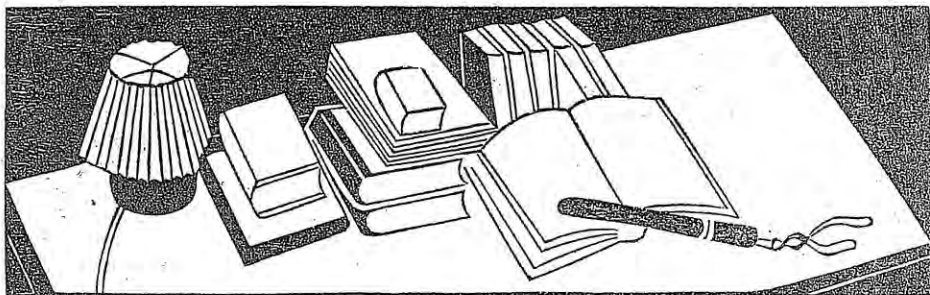
TỬ-LY TỬ

Thứ tiền tài mà giai nhân không hám! Mang vết thương, tôi đi tìm kẻ tâm giao, Nhưng thân thể tôi là thân thể ba đào, Không được lúc bình yên - vui có bạn. Rồi tủi phận, trở vợ, chán nản, Chẳng tin yêu, mà cũng chẳng thương - (Vi tình duyên ân-nghĩa ở đời, [ai. Cho cả nỗi sầu tư đau xót nữa, Cho cả đến chân-tinh, than ôi! tôi cũng [sợ Là những tình giả-dối của người ta) - Tôi ngược xuôi trên đường thể mịt mờ Giữa những đám chen chúc, dập dờn và náo động Vẫn như bước trên cánh đồng xa rộng: - Tâm thần thui-thối một mình.

Nhưng trong khi phấn đấu đua tranh, Lòng nhân thể gian - ngoan mà lòng tôi ngờ vực, Trong những lúc giang hồ cay cực, Vầng cây tươi bông dẻo-dắt tiếng chim [ca Khiến cho người non nước động lòng thơ.... Tôi đứng lại, đưa tay lau mắt lệ Mà ngắm những cảnh tươi cười mới mẻ; Tôi thực lòng hưởng những phút say sưa - Vì cảnh thiên nhiên không lừa dối bao giờ. THẾ-LỮ



— Tôi bắt bộ giò tôi (hiều ngăm là chân giò lợn) phải theo gót hồng (hiều ngăm là bông hoa biếc nói). (Nguyên văn của Vũ-công Định T. T. T. S.)



LỜI GÁI QUÊ

NHỮNG CÁI NHÀ VÀNG

Mời rồi, trong Phong-Hóa, ông Nhất-Linh có đề xướng vấn - đề « Những cái nhà vàng », em rất là hoan-nghênh, nên em thành tâm viết bài này để tán thành cái ý kiến hay ho ấy.

Em xin nhắc lại ý kiến ông Nhất-Linh: những cái nhà vàng ấy đều là những nhà quét một lớp vôi vàng, trong những nhà ấy bán toàn đồ nội-hóa, hầu kẻ mua hàng khỏi mất thì giờ để tìm tòi. Những cái nhà ấy sẽ rải rác khắp các tỉnh để tiêu thụ đồ nội-hóa.

Có người bảo: ý kiến như thế có xa lạ gì đâu mà phải tán dương với tán thành. Thì có xa lạ gì đâu nhưng cũng như quả trứng của ông Christophe Colomb ngày xưa, có nghĩ đến mới biết.

Nếu tỉnh nào cũng có vài cái nhà vàng thì thành thử sinh ra một cái đoàn - thể tự nhiên trong trường thương-mại kỹ-nghệ nước nhà. Mà việc gì mà có dựa vào đoàn-thể thì tất nhiên để được trường cửu hơn những việc không dựa vào đâu, tự sống một mình. Lập cái « nhà vàng » là xây nền cho cái đoàn-thể trong thương-mại nước nhà sau này; là khuyến khích những nhà chế-tạo hàng nội-hóa. Nếu không, cứ thờ-ơ

lãnh-dạm mãi thì hàng nội-hóa của ta có ngày sẽ bị tiêu diệt hết, vì không tiêu thụ được.

Ở Huế, gần một năm nay, các bà, các cô hiệp-lực thi-hành một ý kiến rất đáng mừng: mở cửa hàng Nam-hóa, buôn toàn đồ nội-hóa.

Em trông mong rằng vì lợi chung cửa hàng Nam-hóa sẽ bắt đầu sơn vôi vàng đi, thành cái « nhà vàng Nam-hóa » để tán thành cái ý kiến hay ho của ông Nhất-Linh và để làm gương cho kẻ sau. Rồi nay mai, nếu em buôn bán phát tài, em cũng sẽ « đúc » một cái « nhà vàng » cón con ở chợ Truồi để buôn hàng nội-hóa.

Gái quê chợ Truồi (Trích ở K. D.)

Phải cần có một hội đứng đầu để ban phát phương-trâm và kỹ-luật, các hiệu nhánh phải tuân theo. Hội đó còn tìm cách mua các thứ hàng cho thật rẻ, tìm cách gây dựng các kỹ-nghệ để « nuôi » các hiệu nhánh, và tìm cách quảng-cáo chung. Phương-trâm phải nhất định, kỹ-luật nghiêm thì người mua mới có lòng tin cậy, mà tin cậy là một sự rất cần trong việc buôn bán. Về việc này, Nhất-Linh còn có dịp bàn tới.

NHẤT-LINH

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN
SẮP IN
VÀNG VÀ MÁU
của
NGUYỄN-THẾ-LỮ

Truyện bí mật
đường rừng

ANNAM XUẤT BẢN CỤC XUẤT-BẢN

ĐỒ-HỮU-HIỆU
TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS
N° 41 Rue du Chanvre
Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ
KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS
Chuyên môn vẽ Kiếu-nhà.

HANOI... BAN ĐÊM

Phóng-sự về mai-dâm ở Hanoi

Của TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH



Người ta thường than rằng lối hát cô đào bây giờ chẳng còn phải là một lối chơi mỹ-thuật như xưa: khi trước những người đi hát phải là những người có chữ nghĩa và học-thức, ngoài cái thú nghe các điệu hát du dương, còn cái thú tao-nhã của người văn-nhân là tự đặt các câu hát rồi mượn tiếng trong của cô đào để diễn bày tâm-sự.

Trải bao nhiêu năm, đi nghe hát vẫn là cái thú có một trong cuộc đời nghiêm-khắc và lạnh-lẽo của các cụ ta xưa. Các cụ đến đây để xa lánh trong chốc lát những luật-lệ chặt-phẽ của xã-hội, mượn điệu hát để gọi những nỗi buồn, thương, nhớ, man-mác trong lòng. Những bài hát toàn là nói về cái chán-nản của đời người ngẩn-ngủ, cái mong-manh của sắc đẹp, cuộc xung-sướng như giấc mộng phù-du, toàn những giọng than-vãn, thiết-tha, đau-đớn.

Đến bây giờ cái cuộc chơi thanh-nhã ấy đã biến thành cuộc chơi thô tục, không có nghĩa-lý gì hết. Ai cũng đã rõ những cô đào bây giờ là những hạng người thế nào. Cũng đã nhiều lần người ta chế riễu những « cây thịt » ấy — những cô đầu rượu mập-mạp, đàn-dòn, một chữ chẳng biết, chỉ có việc nó đùa mà cũng tưởng mình là những cô gái thanh-cao trong sạch, bắt người ta phải kính trọng. Xưa, nghề cô đào mẹ truyền, con nối, nên những cô tài sắc nổi danh là những cô đã hưởng thụ bao nhiêu cái tinh hoa truyền lại từ đời này sang đời khác: có cô ta có thể ví như một bông hoa mà bao năm công-phu trồng-trọt mới gây nên được, một người con gái thanh-nhã, mà am hiểu được cuộc đời và lòng người.

Bây giờ, vì chỉ là một sự buồn bán về dục-tình xác thịt, một cô nhà

quê ngu dộn cũng có thể trở nên một cô đào nổi danh được, miễn là cô có sắc. Sự thay đổi ấy bởi tại người đi chơi làm ra, ai cũng nhận như vậy.

Nhưng đến bây giờ, lối hát cô đào vẫn còn giữ được cái bề ngoài thanh-nhã, và chính vì cái bề ngoài ấy, mà lối hát ấy thành ra một cái nguy-hiểm rất hại cho bọn thiếu-niên, và có ảnh-hưởng rất xấu-xa tới xã-hội.

Những câu hát vẫn như xưa, không thay-đổi: vẫn những câu ta-thán về cuộc đời như giấc mộng, vẫn những sự tiếc thương vãn-vơ, hão-huyền. Những người nghe những câu hát ấy xưa thường là những các cụ đã có tuổi, đã có ít nhiều công việc ở đời. Những người



nghe các câu hát bây giờ là những bọn còn trẻ tuổi cầu vui, mà lại cầu cái thích trong sự chán-nản buồn-rầu thích đắm đuối mình vào những cuộc chơi chết, tiêu-tán cả nghị-lực và chí hăng-hái.

Nhân đây họ lại được biết cái thú của thuốc-phiện, một vị thuốc có thể đổi hết được tâm-tính, tư-tưởng của một người. Hầu hết tất cả những người tuổi trẻ nghiện bây giờ đều bắt đầu nghiện tại các nhà cô đào, trong khi vừa nhìn cô đào non tiêm điều thuốc, vừa nghe những điệu hát du-dương.

Những cái nói trên đó, — thêm sự truyền nhiễm các bệnh-tật, — đã khiến cho chị em cô đào thành ra một hạng người nguy-hiểm cho xã-hội.

Chung-quanh cái thầy ma.

Về các chị em cô đào đã có nhiều người nói đến. Trong những căn nhà sáng sủa ở hai giầy phố Khâm-thiên, hay những nhà tối-tăm, âm thấp ở các ngã-từ, ở Thái-hà-ấp, ở bên Gia-lâm — cuộc đời sinh-hoạt của những cô gái bán dâm ấy, đối với mọi người không còn có cái gì là bí-mật, lạ-lùng nữa. Ai cũng biết một cô đào từ đâu đến, tập học ra làm sao, ăn ở ra làm sao, và lúc về già trở nên khổ-sở hay xung-sướng? Đến cả tinh-tinh và tâm-tính của các chị em, người ta cũng biết rõ ràng, cặn-kẽ, từng li, từng tí.

Tôi thuật lại dưới đây một buổi đi hát mà không bao giờ tôi quên được vì cái buổi hát ấy làm cho tôi hiểu rõ những sự khổ-sở của chị

lễ nhà này mấy tháng chưa được một châu hát.

Trong nhà bày biện sơ sài, một cái tủ chè gỗ tạp, ba cái giường nan, chiếu đã sờ. Chiếc màn đỏ che cái cửa đi xuống nhà dưới, cứ lay động sau mỗi cơn gió lạnh.

Người kếp vận dây đàn, một cô đầu ngồi thử phách, cuộc hát sắp bắt đầu.

Tự nhiên không biết sao, tôi lại vạch chiếc màn đỏ bước vào nhà trong: cái cảnh bày ra trước mắt làm tôi rùng mình, ghê sợ: trong cái gian buồng nhỏ, một chiếc quan tài gỗ mới kê ở giữa, trên hai chiếc mề. Trên áo quan có một bát gạo cắm vài nén hương đen. Cạnh đấy một cái án thư con, trên bày một ngọn đèn dầu leo lắt, hai cây nến đỏ đang cháy dở....

Cái không khí trong phòng âm thấp, lạnh lẽo, làm cho tôi tưởng-tượng như thấy hơi người chết.

Choáng váng cả người, tôi toan bước ra thì gặp một cô đầu vội-vàng ở ngoài vào. Cô ta níu lấy tôi, vừa cố kéo ra vừa nói:

— Anh đi đâu? Đi ra nghe hát đi!

Tôi quay lại trở cái quan tài:

— Nhà có ai chết?

— Có ai đâu? Thôi, anh ra đi...

— Nhưng quan tài ai kia mới được chứ?

Cô ta lại càng níu lấy tay tôi, không trả lời. Tôi hỏi mãi, cô biết không đầu được, mới ghé tai tôi, tiếng run run và khẽ:

— Thầy chị Lan đấy...

— Chị Lan nào? Cô sắp hát ấy phải không?

Cô ta gạt đầu. Chị Lan là có mà lúc này tôi thấy mắt đỏ hơn cả.

— Ông cụ chết từ bao giờ?

— Từ chiều hôm kia...

— Sao bây giờ còn để đây?

Cô em cúi đầu, đứng lặng yên. Trông cái quan tài, trông ngọn đèn dầu mờ tỏ, tự nhiên tôi hiểu. Tôi nhớ lại cái tủ chè gỗ một, mất cả kính, mấy cái chiếu cạprách, bộ chén sứ không đĩa — tôi nhớ lại cái cảnh sơ sài, tang thương ấy đã bày ra trước mắt.

Không ngờ các cô đến nỗi phải gượng cười, gượng hát ở nhà ngoài, bên cạnh cái cảnh chết đau lòng sau bức màn đỏ.

(Còn nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

Bỏ huyết trắng dương

Khác các thuốc trắng dương khác, BỎ HUYẾT ĐẠN của THỌ-DÂN Y-QUÂN, vừa bỏ-thận vừa bỏ huyết lại vừa cố tinh trắng dương, mà không làm động dục-hóa; chuyên chữa bệnh liệt-dương và bệnh dương suy. Tuổi già, vợ trẻ, dùng thuốc này sẽ sinh con trai.

Mỗi tế 8 hộp, mỗi hộp 3\$00
Ở xa muốn mua, xin gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUÊ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

Eclair Photo 33, Hàng Manh (Rue des Stores), HANOI
Studio Electrique Moderne
Ouvert de 7 à 21 heures

ĐẠI GIẢM GIÁ TRONG THÁNG AOUT

Ảnh phóng 30x45 // Portrait nửa người 2\$90

— cả người 2.50

Công việc làm cẩn thận lại có Mỹ-thuật

Travaux Amateurs // Exécution rapide, glaçage à la machine. Bordure dentelée.

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phió Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tinh giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Loi, — Hanoi

— (Gần trường Thê-Dục) —

Trong việc làm nhà

Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-liệu bằng gỗ, đủ các hạng, các thứ, xin mời lại:

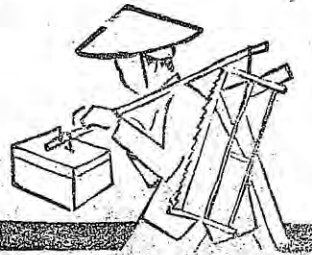
Xưởng máy cưa lớn của

M. NGUYỄN-VĂN-CHỨC

54, Rue Duranton, Hanoi

(Ngõ Hàng-Khoai)

36 được giá rẻ và hạng tốt



...tủ' cao đến thấp...

Ông Linh-Nhân (Œil de Lynx) không phải là con lừa

Từ-Ly có vi ông Linh-Nhân ở báo « Annam mới » với con lừa của nhà ngụ-ngôn La Fontaine, rồi vì yêu ông mà khuyên ông có đá các cụ thượng về hưu thì đá sẽ thôi, đừng đá mạnh quá như con lừa nọ mà tội nghiệp.

Ông Linh-nhân đọc xong, tam bành lục tặc nổi lên, vội cãi trong báo « Annam mới » :

— Tôi không phải là con lừa của La Fontaine. Tôi chỉ là vì sự thực (nó làm mất lắm, ông Linh-Nhân ạ) mà nói một cách chân-chính và minh-bạch về những sự xảy ra ở Huế !

Ông nói vậy thì cũng biết vậy. Ông quả-quyết rằng ông không có tính cách con lừa kia. Vâng, thì ông không có tính cách con lừa kia — tính cách ông chỉ hao hao giống tính cách con lừa đó thôi.

Ông bảo ông không « đá » các cụ thượng về hưu, ông chỉ công kích các cụ dư-dội thôi, — rồi lại bảo ông không bênh các ông thượng mới, ông chỉ viết rằng các ông ấy « là những người có tài cán, vì chính-phủ đã vùi đến, ... hơn người cũ ở chỗ trẻ hơn, mới hơn, hiểu nhân vật trong nước hơn ».

Nếu cái óc ngu tôi hiểu được lời nói chân-chính và minh bạch của ông Linh-Nhân, thì tôi nhận ra rằng ông vừa công kích các cụ thượng cũ lại vừa không công-kích các cụ, ông vừa bênh các ông thượng mới, lại vừa không bênh các ông ấy.

Như thế mà chân-chính minh-bạch, thì con lừa của La Fontaine hẳn cũng có thể tự hào rằng chân-chính minh-bạch.

Không bày phông ở sông Hương

Ông Linh-Nhân không nhận mình là con lừa, cũng không có ý muốn bày phông cho người xếp cảnh ở sông Hương, bảo đó chỉ là một « lời nói ám-muội đầy những mặt đắng » của Phong-Hóa.

Mặt đắng có khi cũng là phương thuốc hay, ông Linh-Nhân ạ. Còn ông có bày phông hay không bày phông, nào ai biết ! Ông có lộ cái mặt thực của ông sau hai con « mắt mèo rừng » của ông ra đâu ! Nhưng ông cứ giữ cái lối lý luận vừa công-kích vừa không công-kích, vừa bênh vừa không bênh kia, thì đâu ông có muốn bày phông cho người xếp cảnh, vì tất đã được bày phông, ông Linh-Nhân ạ.

Mãn nguyệt khai hoa

là quảng-cáo thứ RƯỢU CHÔI HOA-KỲ nhất tốt để Quý-bà, Quý-cô khi sinh nở xong xoa khắp chân tay, mình mẩy luôn trong một cử, đã đỡ phải nằm than mà không lo bị cảm phong hàn tê bại nữa.

Hộp nhỏn 140 grs. giá : 0\$50
» nhỏ 75 » » : 0\$30

Đến kỳ Mãn-nguyệt khai-hoa nên trữ một vài hộp để khi sinh nở có sẵn mà xoa ngay thì tốt lắm, không thuốc nào bằng.

Có bán lẻ ở hiệu to các tỉnh.

NAM-TÂN

84, Phố Bonnal, Haiphong
Bán buôn và bán lẻ

SỰ LẠ



— Ôi u ơi! nó tha mất cái đầu của u rồi! u ơi!

(Lời của Cahat)

CÙNG ÔNG LINH-NHÂN

(Trả lời ông Linh-Nhân về bài « Qui cuide engeiguer autrui » đăng trong báo Annam Nouveau số 261).

Tuy Từ-Ly không phải là tôi, song những bài đăng trong Phong-Hóa, tôi là chủ nhiệm nên tôi vui lòng chịu hoàn-toàn trách-nhiệm. Nếu ông cứ viết trả lời Từ-Ly hay trả lời báo Phong-Hóa, thì tôi cũng không cần phải bận tâm đến ông, nhưng ông đã muốn thi-dụ lối thôi, đã muốn ám-chỉ tôi một cách không quân-tử, nên tôi phải phản-trần cho rõ ràng một vài việc riêng của tôi. Nhưng việc ấy kể thật ra không nên đem lên mặt báo.

Ông Linh-Nhân có phỏng đoán vắn vơ rằng tôi là hội-viên hội Như-Tây Du-Học bảo trợ, cụ Phước-Môn Quận-Cộng Nguyễn-hữu-Bài định bỏ dụng vào làm quan trong triều, song vì tòa Nội-Các mới lên cầm quyền công việc không thành, nên tôi đâm ra công-kích Nội-Các mới để cho hả một cái giận riêng.

Ông nói thế là ông làm lắm. Điều thứ nhất, tôi không công-kích tòa Nội-Các mới, vì tôi không có quyền công-kích (báo Phong-Hóa là một tờ báo viết bằng chữ quốc-ngữ). Thật ra trong lúc cùng độc giả vui chung cũng đôi khi có nói sơ sơ về ông Phạm - Quỳnh, nhưng chúng tôi vẫn nói tới ông từ trước tới nay, từ ngày ông chưa vô Huế, chưa lập tòa Nội-các mới.

Điều thứ hai, nếu ông Linh-Nhân chịu khó đọc lại những số Phong-Hóa cũ, ông sẽ nhận rằng chúng tôi cũng không vì nề riêng gì các cụ Thượng

về hưu. Báo chúng tôi là một tờ báo trung-lập, không có theo bè theo đảng với ai mà chỉ riêng bênh vực những người hèn yếu.

Giải giải về cái thái độ của báo Phong-Hóa xong, tôi có thể đem lên mặt báo những việc mà ông Linh-Nhân ám-chỉ tôi trong bài ông đăng ở báo Annam mới.

Xin hỏi ông: viết đơn xin một chỗ làm có gì là tội lỗi không. Nếu không thì những điều ông ám-chỉ tôi để định công kích tôi, thật vô công hiệu. Dầu ở trong chính phủ Bảo-hộ hay trong chính phủ Nam-triều, một chỗ làm việc đối với tôi chỉ là một cách sinh nhai. Thật ra thì vì một có khác mà tôi gửi đơn cho cụ Nguyễn-hữu-Bài là hội trưởng hội Như-tây, đã từng giúp tôi để theo đuổi sự học bên Pháp. Lẽ ấy tôi chắc ông Linh-Nhân cũng có biết — ông là một người có con mắt mèo tinh đời ! Song cái lẽ tìm kế sinh nhai mà tôi viện trên kia cũng đủ tỏ rằng cái thái-độ của tôi trước sau và mãi mãi bao giờ cũng chính trực, đường hoàng.

Một người đi cầu việc làm không được việc như mọi người, mà rồi tự công minh, tự sức mình, tự tìm ra một cách sinh nhai trong sạch mà thẳng thắn, người ấy như ý tôi tưởng còn hơn những ai lấy sự ỷ-lại làm vinh dự.

Dầu sao, ông Linh-Nhân đã có cái gan ám-chỉ một cách không quân-tử đến đời tư của tôi, thì chắc hẳn cũng có cái gan đá như con Lừa của La Fontaine mà Từ-Ly đã nói đến.

NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

...Quân tử lắm !

Ông Linh-Nhân trả lời Phong-Hóa, vẫn giữ cái thái độ đáng yêu, đáng quý của người quân-tử.

Ông ấy dùng « lời nói ám-muội đầy những mặt đắng » bảo bản báo Chủ Nhiệm vì không được gần [mặt trời] đâm ra ghét các ông thượng mới, rồi ghét lây đến cả ông. Tội nghiệp chưa ! Thật là trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết ; tôi thương ông quá !

Nhân lại nhớ câu truyện hai vợ chồng nhà kia cãi nhau.

Chồng — Vợ thật là hủ, chỉ đánh bạc cả ngày.

Vợ — Còn cậu, cậu chỉ hay đi chơi !

Lối cãi nhau của ông Linh-Nhân cũng na ná như lối cãi nhau của bà vợ nọ.

Thí dụ, bây giờ ông Hy-Tống công-kích Từ-Ly, Từ-Ly lại trả lời một cách vu vơ rằng :

— Ông Vinh chẳng có ba cái nhà gạch là gì.

Chắc ông Hy-Tống sẽ cho Từ-Ly là ngu, là lý sự cùn.

Ông Linh-Nhân cũng dùng lối cãi ấy, nhưng ông là người thông minh đối với ông ấy.

Hai bài ngụ ngôn

Ông Linh-Nhân bảo ông có viết rằng đá người theo lối con lừa vốn là một sự không đáng làm, và có lẽ vì câu ông viết đó, mà Phong-Hóa đã tìm ra bài ngụ-ngôn nọ, — ông cũng tìm ra bài ngụ-ngôn của Florian « Con khỉ và cái đèn chiếu bóng », rồi ông kết luận rằng Phong-Hóa quên không thấp đèn của mình cho nên mắt ông có sáng mà cũng không trông thấy gì cả.

Cái đó có gì lạ ! Mắt ông ở gần mặt trời quá, nên quáng lòa đầy thôi, chứ đèn Phong-hóa nó vẫn là cái đèn thường.

TỪ-LY

Cái tiền-sĩ

— Ôi giờ ơi ! ông Lê-Thăng mất cái tiền-sĩ thật rồi !

— Ngờ gì mà bác kêu như cháy đời thế. Mất thế nào được. Ai đã đồ tiền-sĩ thì xuất đời là tiền-sĩ. Mất sao được !

— Không, tại tôi chỉ thấy ông ký là Lê-Thăng, dưới thấy mất mấy chữ tiền-sĩ.

— Rồi thật ! chỉ có thế mà anh làm tôi mất hồn mất vía !

NHẤT-LINH

Mừng dầu Linh-bừu

Bà Nghè Nguyễn-mộng-Thạch, đại-lý dầu Linh-bừu ở Kim-lương Huế, có gửi tặng bản-hiệu một bài thơ, xin lục-đăng ra đây để các bạn hàng thương-thức :

Này « Linh-bừu » của chị em ta,
Hóa-học văn-minh mới chế ra ;
Nhóm góp mùi hương cây dừa nước,
Giây nên giống bầu của riêng nhà ;
Giá hàng nhẹ, dễ đường buôn bán,
Chứng bệnh nhiều, theo phép uống thoa.
Phẩm-vật tuy khinh, công-hiệu trọng,
Xin ai hãy nhớ hiệu Văn-Hòa.

Ngày mồng 7 tháng 4 năm Quý-dậu
Bà Nguyễn-mộng-Thạch
Kim-lương

Kịch-ngắn

NHỮNG BÚC THƯ TÌNH

ĐOÀN-PHÚ-TỬ

(HÀI-KỊCH, I ĐOẠN)

Các vai trò :

HÀN-GIANG : 30 tuổi, thầy thuốc
TUYẾT-VÂN : 27 tuổi, vợ Hàn-Giang
(Truyện ở một lỉnh nhỏ Bắc-kỳ)

Buồng ngủ nhà Hàn-Giang. Ở trên gác, trong cùng có cửa ra hiên, trông ra vườn. Giường thu vàng-vạc rời qua cửa vào đến giường Tuyết-Vân nằm.

Khi mở màn, Tuyết-Vân nằm ngủ trên giường, dưới một màu ánh sáng trắng. Trăng lên gần cao, bóng sáng thu gần nhỏ. Đến gần hết kịch, chỉ còn hiên là có ánh sáng thôi.

Một chiếc đèn cây ở trên bàn, kêu nhỏ tí. Một lát có tiếng giày nện ngoài thang gác. Tuyết-Vân hơi nhấc mình, lắng tai nghe. Có tiếng Hàn-Giang hỏi thảng nhỏ: « bà mây mới ngủ hay ngủ đã lâu? »

Thằng nhỏ: « hằm, bà con mới đi ngủ chưa được nửa giờ ».

Tuyết-Vân lại nằm, kéo chăn, quay mặt vào tường. Hàn-Giang gõ cửa, Tuyết-Vân vờ ngủ. Tiếng gõ càng mạnh. Tuyết-Vân vẫn im. Sau thành tiếng đập thành thình.

T.V. Ai đập cửa thế? Có để cho người ta ngủ không?

H.G. (ở ngoài, nói sẽ) Tôi... Tôi đây!... Mợ mở cửa cho tôi... Sao hôm nay ngủ sớm thế?...

(Tuyết-Vân dậy, sóc lại áo, sửa lại mái tóc buồng sỏ, dón đến ra cửa, ghé tai nghe một lát, rồi bồng mở cửa rất mạnh. Hàn-Giang vào khép lại cửa.)

T.V. giật (dữ) — Mấy giờ rồi mà cậu bảo tôi ngủ sớm? Cậu đi đâu bây giờ mới về?... tôi bảo cho cậu biết, cậu khinh tôi vừa vừa chứ, nếu quá nữa, xin cậu đừng trách. Có đời thừa nhà ai, bỏ vợ con ở nhà với vú em, thằng nhỏ, đi biệt tăm đến hai giờ sáng mới về? Sao không đi thẳng ngay đi, về làm gì nữa?

H.G. Làm cái gì mà ồn lên thế? Ủ thì hai giờ sáng rồi, thế có làm sao không?

T.V. Này hãy bỏ cái giọng liêu lỉnh ấy đi. Mười đêm đi cả mười, tôi có phải là bù-nhìn đần mà cậu khinh tôi thế... Cậu đi đâu? Đi với ai? Đi với con-đĩ nào?... Hừ, rồi cậu biết tôi đây không phải đứ đừ ngu để cậu lừa rồi mãi đâu.....

H.G. (kêu to đến, bỏ mũ xuống divan) — Ủ thì không ngu, thế nhưng xin bà đừng đến mai hãy bày tỏ cái khôn của bà ra, bây giờ hãy để cho hàng xóm người ta ngủ yên.

T.V. Nếu cậu biết quý giấc ngủ của người, cậu đã không làm mất giấc ngủ của tôi. Đêm nào cũng đến hai, ba giờ sáng mới về đập cửa thình thình như phá nhà, đây là cậu quý giấc ngủ của người ta đấy à?

H.G. Có để cho dưới nhà mẹ ngủ yên không? Mẹ thức dậy thì.....

T.V. Tôi mong cho mẹ thức dậy để mẹ xét cho cậu, cậu con quý hóa của mẹ. Tôi không phải là đứ đừ lãng-loàn xưa nay, mẹ cũng biết đấy. Vậy tôi có to tiếng là lỗi cậu.....

H.G. (ngồi vào ghế bành, đánh riêm hút thuốc lá). Nhỏ ơi, đem tao chén nước.....

T.V. Thằng nhỏ nó đi ngủ rồi để cho nó ngủ yên: Cậu có khát, xuống mà giót nước lấy. (H.G. đứng dậy ra cửa. T.V. nủ lại) Khoan đã, đến mai hãy uống nước, bây giờ lên thang xuống thang âm âm khua hàng xóm đây hay sao?... Cậu hãy ngồi đây, tôi nói truyện... (H.G. ngồi) Cậu đi đâu về?

H.G. Tôi vào đình cụ Tuần, cụng bắt đánh tổ tôm.....

T.V. Hừ, cậu đánh tổ tôm trong đình cụ Tuần! Từ tối, tôi cho thằng nhỏ vào đây tìm cậu hai lượt, nào thấy bóng vía cậu đâu. Cậu mà còn nhất định không nói thực, sáng mai tôi sẽ đi khắp hàng tỉnh hỏi xem cậu đi chơi với những ai, đi những chốn nào, xem có ra manh mối không. Cậu đừng trách tôi bêu xấu cậu.....

H.G. Thì người ta đương nói chưa rút câu, đã liền lấu một thôi một hồi như con mẹ hóa đại vậy... Tôi đương đánh tổ tôm với cụ Tuần, độ chín giờ thì ở nhà thương thằng gác nó vào bầm có con mẹ để khó, cần phải tôi về ngay. Vất vả cả đêm, mợ có biết đấy là đâu....

T.V. Phải, cậu đi đỡ đỡ, đỡ cho ai? Đỡ cho mấy con ả-đầu ở Hanoi mới lên ấy, phải không?

H.G. Chỉ nói vậy, ai đi hát bao giờ? Tôi ở nhà thương, có cô đỡ biết, không tin sang hỏi xem nào?

T.V. Có đỡ! Cậu trông tôi thêm đi hỏi dò cái con khốn nạn ấy à? Con cô đỡ của cậu nữa, tí toét lằm, thế nào cũng có hôm tôi cho một trận.

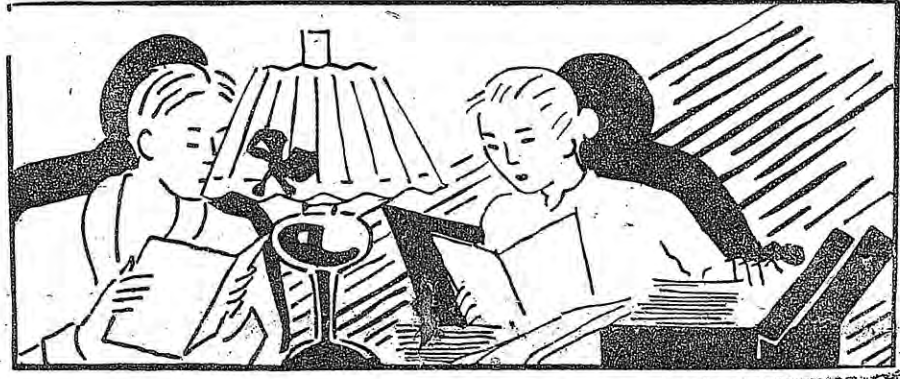
H.G. (chàng mắt) Lần này là lần cuối cùng tôi nhắc cho mợ biết, mợ không được ghen tuông vô lý như thế! Hết ghen với con gái cụ Tuần, lại ghen với cô đỡ, sao mà hằm hồ thế? Cụ Tuần có thừa con gái mà gả lẽ cho mợ. Mà cô đỡ là con nhà tử-tế, mợ còn giở giọng ấy ra, người ta thì bẻ răng đi cho.

T.V. Cậu bảo nó sang đây mà giết tôi đi, rồi mà ăn đời ở kiếp với nhau.

H.G. Mợ vừa vừa chứ. Con người đa ngôn đa quá là con người vô giáo-dục, không ai khen đâu... Người ta nói: « giàu vì bạn, sang vì vợ », mà tôi thì nhục nhã vì vợ! Mợ đã làm cái gì cho tôi vinh dự với người chưa? Tôi khổ lòng vì mợ lắm rồi, mợ phải biết thế.

T.V. Cậu tưởng cậu đã làm cho tôi sung sướng lắm đấy!

H.G. (hở dãi) Ăn ở với nhau mười năm giờ.....



T.V. Mà không được lấy một ngày hạnh-phúc. H.G. Cái ngày tôi lấy mợ, mợ mới có mười bảy tuổi, hiền từ biết bao nhiêu...

T.V. Mà cậu mới có hai mươi, nhẽ-nhận bao nhiêu!

H.G. Đến bảy giờ.....

T.V. Cậu mỗi ngày một tệ bạc.....

H.G. (to tiếng) Mợ mỗi ngày một lãng-loàn...

T.V. Thì cậu rút bỏ tôi đi!

H.G. Mợ muốn ly-dị?

T.V. Cậu muốn bỏ tôi?

H.G. Tôi bỏ mợ, không tiếc gì đâu!

T.V. Tôi cũng chẳng mong ở lại làm gì!

H.G. Biết thế thì đừng lấy vợ.....

T.V. Thân danh bà Đốc! Thà làm vợ đứ đừ cu-ly!.....

H.G. Ai cấm?

(một lát)

T.V. (nghe ngoài) Tôi lấy cậu... là vì ngày đó tôi yêu cậu... cậu yêu tôi...

H.G. Tôi nhảm mà yêu mợ...

T.V. (khóc) Không ngờ bây giờ cậu khinh miệt tôi... (nức-nổ)

H.G. Này, lại sắp bù lu, bù loa lên bây giờ đấy...!

T.V. (vãn hồn-thức) Cậu muốn ruồng bỏ tôi... (vật-vã) Cậu đã làm nhục tôi đến nước này... (to tiếng) dù cậu không bỏ tôi... (tôi cũng bỏ cậu, không mặt mũi nào ăn ở với nhau nữa... Tôi ly-dị cho cậu biết người đàn bà cũng có cái danh-giá, phải kính trọng!...

H.G. Nếu mợ biết tự kính trọng mình trước.

T.V. Thôi, không phải nhiều lời, tôi đã quyết ly-dị, tôi làm được cho ông xem! Ông với tôi bây giờ không còn tình nghĩa gì nữa, không còn duyên nợ gì nữa, từ đây ông tha hồ được tự do...

H.G. (ra mở cửa, chỉ thang gác) Tôi cũng xin giả bà cái tự do của bà, và xin mời bà ra. Hay là bà muốn tự vẫn (chỉ hiên gác) thì cái gác này cũng khá cao, và cái thêm gạch dưới nhà cũng khá rần...

vi ông, mà làm cho ông đau khổ hơn tôi nữa! Cả ông và tôi, phải sống mà chịu hình phạt về cái tội lớn là cái tội lấy nhau năm nọ...

H.G. (chế nhạo) Thế thì tội nghiệp quá! Mợ bỏ đi, tôi sẽ thương nhớ mợ, sẽ khổ suốt đời, sẽ hối hận suốt đời, rồi sẽ chết... (lại ra mở cửa thang gác, đổi giọng) nhưng trước hết, hãy mời bà ra ngay khỏi nhà tôi ngay bây giờ! Thưa bà, tôi không dám giữ bà ở nhà tôi đêm hôm làm gì.

T.V. Ông không cần phải đuổi, tôi ra ngay bây giờ cho ông xem! Vả già đầu, lấy cho tôi cái áo.

(Ra bên phải)

H.G. (một mình) Vợ với con! Ngày nào cũng ý-è, khó chịu quá. Đi đâu thì đi!... Thộ một tuần lễ nữa mà cứ thế này thì tôi đến phát điên lên mất...

T.V. vào, quần áo chỉnh tề, tóc búi ngược tay sách va-ly đi thẳng đến tủ áo, mở va-ly quần áo và các đồ tư trang xếp vào va-ly. Khi đó, H.G. cởi quần áo ngoài để đi ngủ.

T.V. (Thu xếp xong, sách va-ly ra cửa bên trái) Chào ông.

H.G. Mời bà lên đường.

T.V. ra bên trái, H.G. ra bên phải — một lát T.V. vào, nhìn ngo ngáo không thấy ai.

H.G. (vào đã thay quần áo ngủ) Bà còn

đội gì?

T.V. Mấy hôm nữa thí chuỗi hạt trai và cái đồng hồ đeo tay của tôi gửi mua ở Besançon sẽ sang đến nơi, ông làm ơn gửi về nhà thầy mẹ tôi...

H.G. Xin vàng ạ.....

T.V. Phố hàng Ngang, số nhà 50... (H.G. không đáp nữa, lên giường) Chào ông.

H.G. Chào bà.

H.G. Xin bà làm ơn, khi ra khỏi, khép cửa lại cẩn thận cho tôi.

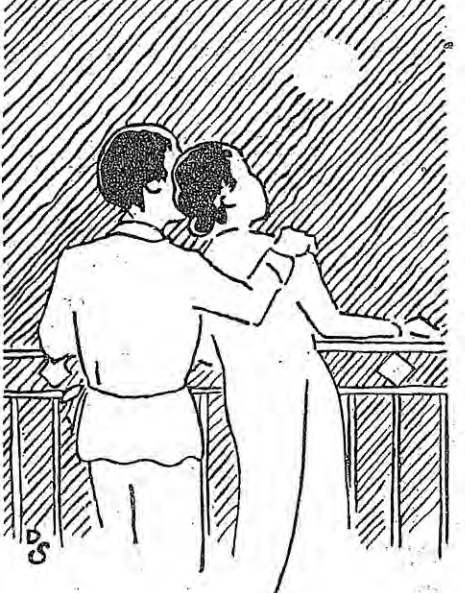
T.V. (Vùng-vằng ra, đóng cửa rất mạnh).

H.G. (Dậy vắn nhỏ đến, lại lên nằm) Thoát nợ! Thoít từ rày cách đến già! Chẳng vợ thì đừng vợ!

(Một lát, T.V. lại vào, vắn to đến. H.G. không trông thấy, T.V. gõ hai tiếng vào bàn giấy. H.G. quay lại, trông thấy T.V., ngồi dậy).

H.G. Lại còn cái gì nữa đây? (xuống đất) Thưa bà, xin lỗi bà, mời bà ra ngoài, cho tôi ngủ yên.

T.V. — (kéo ghế bành lại gần bàn, ngồi, mở va-ly lấy ra một cái hộp con) Tôi không muốn để lại đây một chút di-tích gì



của tôi cả, và không muốn mang theo tí gì của ông hết. Thưa ông, đây là những thư-từ của ông viết cho tôi từ ngày mới gặp nhau. Mười năm giờ gìn giữ, quý báu, hôm nay xin hoàn lại ông, để ông cho vào đồng lửa...

H.G. — Bà nghĩ phải. Tôi cũng xin gửi lại bà những bức tình thư lãng-mạn của bà... (mở tủ sách, lấy ra một tập giấy lớn, buộc bằng lụa hồng) đem đặt xuống bàn, rồi ngồi vào ghế dựa (Tir dấy hai người vừa soát thư vừa nói một mình không đáp nhau).

T.V. — (Giở các thư soát lại) Hừ, cái thư nào cũng « Em Tuyết-Vân » « Tuyết-Vân yêu quý của anh! » Bây giờ ông chỉ việc đổi cái tên đi, rồi gửi cho một cô thiếu-nữ nào khác, sẽ có công hiệu. Những lời lẽ đường mật!...

H.G. — (Cũng cởi bọc thư ra xem)... « Anh Hàn-Giang ơi!... » « Anh Hàn-Giang yêu quý của em! »... Đây đây này: « anh Hàn-Giang, con búp-bê của em! »... Phải, con búp-bê! Chán con này mua con khác. Này lại bức thư hoen ố lệ nữa này: « đã một tháng giờ chẳng thấy bóng anh đâu... Nước sông Tương có hạn, mà giếng châu-lê em không cạn... Thật mình cũng ngu-ngốc, đọc những câu vô nghĩa-lý như thế mà cũng sâu cảm mất mấy ngày... Bỏ ăn, bỏ học, bỏ cả một khoa Diplôme, để làm gì? để chuộc lấy cái hận nghìn thu, để mua lấy cái nợ đời!...

T.V. — kéo đèn lại gần, sắp lại thư từ các thứ, đọc chiếc một. Đây, bức thư đầu tiên của cậu thư sinh trường Bưởi: « Đồi người như đóa phù-dung, lúc sớm mai chẳng cùng gió chìm vui thích, chiều hôm ác lặn, dưới hạt sương cay độc, màu héo cánh khô, dù có tiếc than chẳng cũng nướn lằm ru... » Còn gì do-dáng hơn không?... « Chiếc thuyền con gần bến xa vơi, biết còn có ai giông bướm bề lái lúc phong ba? » Cũng có gì vô nghĩa bằng?... (bỏ bức thư trên bàn) Xin giả ông bài văn tuyệt-tác.

H.G. — (lời đèn về, đọc) Đây là lá bùa-yêu để làm tiêu chí-khi người con gái: « Anh Hàn-Giang ơi, độ này em buồn lắm, không biết vì đâu nguồn sâu chan-chứa, nỗi thương bi khôn tả nên lời... » bỏ bức thư lên bàn, trên bức thư kia) Giả bà cái bùa-yêu

ạ... (đọc thầm mấy bức thư khác, rồi lại để chắt đống lên những bức thư cũ).

T.V. — (kéo đèn lại gần) Khi xưa người ta ốm, người ta viết cho mình những câu: « Em Tuyết-Vân ơi! Con ma bệnh ở đâu bỗngưng kéo đến, mấy hôm nay, anh chẳng muốn ăn uống gì cả, thay đêm chằn-chọc tưởng nhớ đến em, giả được em đừng gần ban cho anh một nụ cười âu-yếm, thì anh cần gì phải thuốc thang mới khỏi... » Bây giờ người ta ốm, người ta chỉ việc đi chơi suốt đêm là khỏi! (bỏ bức thư lên đồng thư trước).

H.G. — (lời đèn về) ... « Em dựa lan-can ngắm bóng giăng tròn, mà mơ-tưởng đến những ngày đôi ta sẽ cùng nhau làm đôi chim chấp cánh, bên sông Tương!... Em tưởng-tượng đến những lúc anh đi đầu về, bị mất em và hôn em-bên má, rồi em đuổi anh chạy khắp nhà, em vui sướng biết bao... Có phải không anh? Ước gì đôi ta sau này được âu-yếm nhau một cách trẻ con như thế mãi, anh nhỉ! »

... (nhìn Tuyết-Vân).

T.V. — (kéo đèn lại) H.G. lời về, sắp hai người đều dịch ghế lại gần đèn, hai ghế gần nhau)... « Em Tuyết-Vân yêu quý, xin em hãy tin ở lòng anh, anh sẽ hy-sinh cả cuộc đời, để cho em được hạnh-phúc... »... « ? ? Có phải đêm hôm rằm tháng chín khi cùng nhau lên-đỉnh chiếc thuyền nhỏ trên mặt hồ Tây, em có hứa với anh rằng: » Em sẽ quyết không bao giờ làm cho anh phải khổ lòng vì em, em cam chịu những nỗi đau thâm để cho anh được vui? Có phải em nói thế không? Em Tuyết-Vân, anh xin thế chẳng bao giờ để em sầu não vì anh... Cuộc đời của em, anh sẽ làm thành cuộc đời thần tiên, quyết chẳng để sự ưu-tư làm rần đôi má-đào... » (bỏ thư lên bàn).

H.G. — (lại gần đèn. Hai ghế sát nhau). « Sau này hoặc có khi bất hòa trong gia-đình, chúng ta hãy nhớ đến cái tình duy-yếm ngày nay, mà rộng lòng tha-thứ cho nhau... »

T.V. và H. G. đều lại gần đèn, đọc thầm nốt mấy bức thư, khi bao nhiêu thư đã rỗng đồng cả trên bàn, hai người đều ngã vào lưng ghế, nhìn nhau, thở dài. T.V. nhặt cả ngăn ấy bức thư, ngắm-nghĩa lại từng chiếc một. H. G. hai tay bưng chén, dáng suy nghĩ. Một lát T.V. chép miệng, đánh diêm, vợ đồng giấy chực đốt. H. G. thối diêm, giữ lấy tay T. V.)
 H. G. — Không, không, những bức thư này không ai được động đến...
 T.V. Để làm gì cho thêm đau lòng... (giấu mặt khóc nức-nổ).
 (Một lát).

H. G. — (giơ hai tay) Anh xin lỗi em Tuyết-Vân!
 T.V. — (nhìn lại, đưa hai tay) Anh tha thứ cho em!
 H. G. — (dừng dậy, kéo T.V. lại sát mình) Anh đã lỗi lời hứa với em...
 T.V. — (nép vào H.G.) Em đã phụ cái tình của đời ta ngày trước... giấc mộng hạnh-phúc của anh đã vì em mà tiêu-tán...
 H. G. — (vỗ về T.V.) Mười năm giờ, anh để cho em sầu khổ...
 T.V. — Mà anh cũng chẳng vui gì!
 H. G. — Đó là lỗi anh...
 T.V. — Tại em vụng sử...

(Một lát).
 H. G. — Tại chúng ta lấy nhau! Nếu cứ là một đôi nhân-tình trẻ biết bao nhiêu cái lạc-thủ trong sự yêu thương!...
 (Một lát).
 T.V. — (thở-thở) Song, đâu chúng ta lấy nhau, có gì cảm không cho chúng ta làm một đôi nhân-tình lãng-mạn đến trăm năm?...
 H. G. — (gật) Phải, ta hãy quên ta là vợ chồng đi nhé... Em không phải là vợ anh, em là cô Tuyết-Vân yêu quý của anh...
 T.V. — (cười) Mà anh cũng không phải là chồng em, anh là cậu Hán-Giang của em bằng mơ tưởng...

(Hai người nhìn nhau. T.V. năn níp vào vai H. G.)
 T.V. (Tắt đèn) Kia ánh sáng của trăng thu đã ra gần hết, giờ gác rồi. Chúng ta ra hưởng lấy một chút bóng trăng thừa...
 H. G. — (nói đùa) Nhưng này em bây giờ đừng nhảy xuống nhé, gác này cũng khá cao, mà cái thêm gạch cũng khá dẫu.
 T.V. — (Cười âu-yếm nhìn chồng rồi hai người cùng ra hiên gác ngắm trăng).
 Hanoi, 30-6-33
 ĐOÀN-PHÚ-TỬ

VUI... CƯỜI...

Thi vui cười

Của H. P. B. Faifoo

Lười quá.

9 giờ, cha con trở về. đóng cửa lên giường nằm sắp ngủ.
 Cha B sực nhớ cái đèn trên bàn thờ chưa tắt, liền bảo B tắt.
 B. — Vâng, cha bước xuống, bưng đến đây con tắt cho.

Của S. B. Hưng-yên

I. — Khôn mà đại.

— Ngày me, năm xu đấy.
 — Thế mà không mua tem dán vào thư à?
 — Chả cần, me à, lúc con bỏ thư vào hòm, con không thấy có ai ở chung quanh con cả.

II. — Nhanh trí.

Tài Lêm cầm lái ô-tô đi trong tỉnh, mở hết sức nhanh. Chợt bác trông đấng xa thấy hai người đội xếp đang chỉ trở về phía xe mình, nhưng bác vẫn điêm nhiên cho xe chạy rất nhanh. Đến nơi, bác không chờ cho hai ông biên phạt, vội nhảy từ ô-tô ra, làm ra bộ hốt hơ hốt hỏi:
 — Thưa các ông, gần đây có bốp nào không để tôi báo đảng kia có đám cháy to quá. Xin hai ông bảo giùm.

Của N. V. H. Hanoi

Ảnh phóng đại.

Lý Lâu mang bức ảnh mình cười ngựa lại một hiệu vẽ mỹ-thuật để thuê truyền ra giấy rộng.
 — Ông này tôi muốn mượn ông truyền hộ bức ảnh này ra giấy khổ rộng. Ông tính bao nhiêu tiền?
 — Nhưng thưa ông, ông thích lối phóng đại hay...
 Lý Lâu vội ngắt lời:
 — Không, ông à, ông cứ vẽ lối ngựa đi thong thả như trong bức ảnh ấy cho tôi.

Của V. C. C. Hanoi

Sang Nhật-bản.

Át — Đố anh biết trước Kim-Trọng biệt Thúy-Kiều thì đi đâu?
 Bình — Đi ở Liễu-dông chứ gì.
 Át — Không phải, đi Nhật-bản!
 Bình — Nói sao...
 Át — Anh thử giả truyện-Kiều về lúc tái hợp có câu:
 « Từ ngày muôn dặm Phù-lang »,
 Thế Kim-Trọng chả đi Nhật-bản là gì?

Của Nguyễn-xuân-Hy Hanoi

Cúng kem.

Thầy số — Bệnh bà này thối tha ra thế này khó chết lắm, phải « cúng kem » họa chăng mới nhắm mắt được.
 Bà chủ — Thưa thầy, thế phải mua độ mấy cốc? Để tôi ra bờ hồ!

Của B. P. Hongay

Tinh nói khoác.

Bác Ngọc hay nói khoác quá cho nên bà vợ phải giận:
 — Lúc nào nhà đương nói cái gì mà nghe thấy liếng tôi ho thì phải nói rút đi, đừng nói khoác quá. (Anh ta vàng lời).
 Một hôm đang ăn tiệc, bác Ngọc nói:
 — Nhà tôi bề dài 500 thước (bà vợ giả vờ ho, bác ta nghe liếng vội hạ giọng) và bề rộng 1 thước.

Của V. K. T. Haiphong

Thế thì tôi lấy con kia!

Người mua — Đói vịt ấy bác bán cho bà kia bao nhiêu thế?
 Chị hàng vịt — Ba hào rưỡi.
 Người mua — Đói nào cũng thế à?
 Chị hàng vịt — Vâng!
 Người mua — Nhưng tôi lấy một con này bé hơn thì bao nhiêu?
 Chị hàng vịt — Bà cho ba hào.
 Người mua — Nếu thế thì tôi lấy con kia năm xu!!!
 Chị hàng vịt — ...!!!

Của N. T. V. Hanoi

I. — Say rồi.

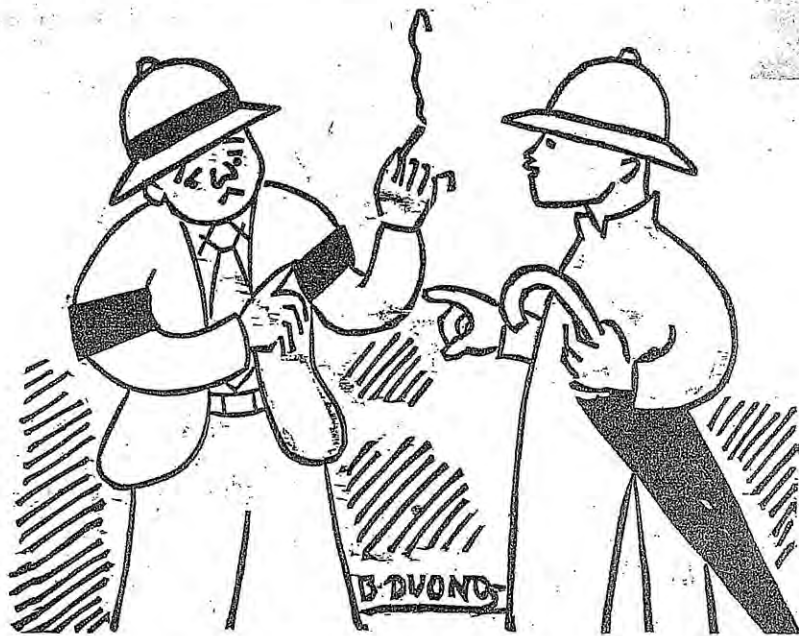
Phóng-viên báo Con Vịt đến phỏng vấn ông Hiếu « Thưa ngài lúc nào ngài cũng uống rượu hay sao mà các báo họ công kích dữ thế? »
 Ông Hiếu — Tôi uống có điều độ và lừng lúc thôi. Họ vu cáo cho tôi đấy.
 — Thế ngài uống những lúc nào?
 — Chỉ khi giờ mưa và giờ không mưa mà thôi.

II. — Tiếc qua.

Cha hỏi con — Hai với một là mấy? Nói được câu lừờng kẹo.
 Con — Hai với một là ba.
 Cha — Giỏi quá. Đây cậu thưởng cho ba cái kẹo.
 Con nói một mình: giá mình giả nhời là hai mươi một thì có phải được hăm một cái kẹo không, tiếc quá.

Tranh dự thi số 73

CÂN THẬN



— Kia sao ông lại để tang hai bên tay kia?
 — Dạ, bên tay phải là tang ông thân sinh ra tôi, mà bên tay trái là tang ông thân sinh ra vợ cháu.

Đau dạ dày, Lậu

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, đau dạ dày và đau bụng dưới, chỉ uống một gói thuốc Phòng-tích giá 0\$50 là nhẹ ngay lập tức, nặng lắm chỉ 4, 5 gói là khỏi dứt.
 Thuốc lậu Vô-dịch giá 1\$00 một ve đã nổi tiếng là hay nhất, ai uống cũng khỏi, uống vào mấy bô-lậu giá 1\$50 một hộp lớn, thì lậu kinh-niên bao nhiêu lâu cũng phải khỏi.

KIM-HƯNG DƯỞNG-PHONG

81, Route de Hué — Hanoi
 Haiphong — 130, Avenue Paul Doumer
 Namdinh — 28, Rue Champeaux
 Thanh-hoa — 32, Grand' Rue
 Vinh — 44, Rue de la Gare
 Saigon — Nhà Ng-thị-Kính 30, Aviateur

Nhấn bạn làng chơi

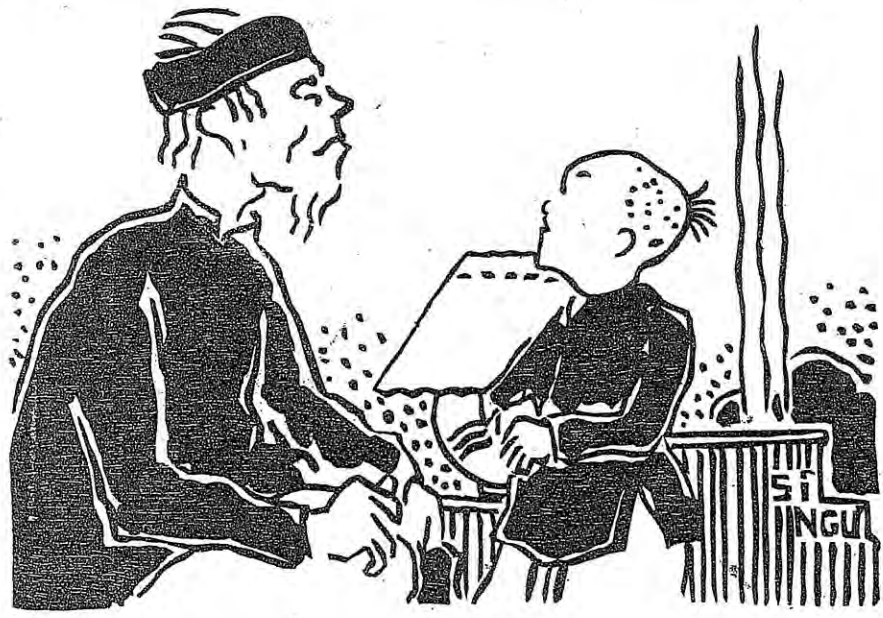
Chỉ có nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG 78, phố hàng Gai Hanoi, là nhà thuốc chuyên môn nghiên cứu thuốc nam, về khoa thuốc LẬU và GIANG MAI, chữa đủ các phương pháp, chóng khỏi, tuyệt căn, và không hại sự sinh dục. Lại có môn thuốc CAI NHA PHIẾN rất tài tình, chỉ chữa 3 ngày là bỏ hẳn được.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
 78, Phố Hàng Gai, 78
 HANOI

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỏi thường khi dầm-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu KONG-THÀNH là chóng khỏi, vì thuốc này hành khí-buyết, bổ cân cốt, trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoài trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bốp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.
 Bản-hiệu có bán thuốc giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh, ai mắc bệnh tình xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tình nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí hồ-thận hoàn là dứt hết nọc độc mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay.

KONG-THÀNH
 227, Route de Hué (gần 24 gian)



Cháu -- Những trẻ con bỏ côi có bỏ mẹ không, ông?
 Ông -- Không!
 Cháu -- Vậy sao lại có chúng nó hở ông.



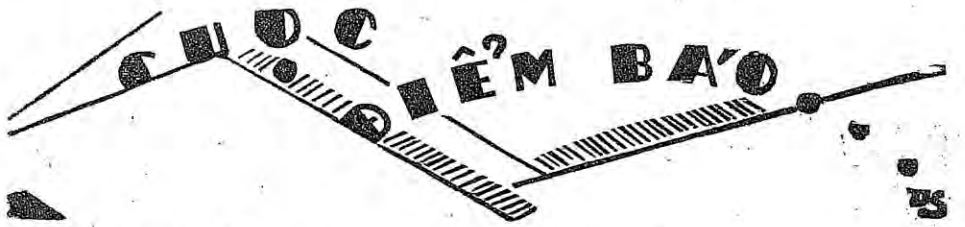
VĂN CHÂU QUAN LỚN MA - MEN.

Dân chúng tôi vọng bái khẩu đầu,
 Dâng tiến văn châu Quan lớn ma-men.
 Đức ông ngài lừng lẫy oai quyền,
 Ngài sung trọng chức ở trên Thiên-đình.
 Đồ đệ ngài xưa có cụ Lưu-Linh,
 Mà nay, ... nước Việt có tiên-sinh Tản-Đà,
 Tuy rằng Tản, Nguyễn có xa,
 Nhưng hai tử lượng thật là ngang nhau:
 Năm, bảy bầu, một tộp sạch như lau,
 Đáng để đôi đệ-tử đứng đầu trong làng say.
 Ngài nhập vào ai, người ấy dám đại
 đàm ngày:
 Đỏ mặt, say mầy, mắng vợ, chửi con.
 Ngài thương các con công ngài giải
 muện, tiêu buồn,
 Nhà văn túng chữ ngài cho tuôn từng
 tràng.
 Khắp năm châu xứ nào ngài cũng có
 kho tàng,
 Nhất là đất Việt, khắp chợ cùng làng
 sạch-sủa hơi men!
 Họ cho rằng: uống rượu khoái như
 tiên,
 Hại sức, tổn tiền, họ cũng làm ngơ.
 Còn thú gì bằng uống rượu, ngâm thơ.
 Cho nên rằng lắm kẻ phụng thờ đức
 ông.
 Cái nước Mỹ kia dùng đến súng thần
 công,
 Mà cũng không trấn nổi oai hùng của
 đức ông.
 Nước Nam nhà chẳng đại, chẳng
 ngông,
 Cứ say túy lúy, lại hồng cộ lúc khá to:

Đời được mấy gang mà cần liệu với
 10,
 Làm ăn vất-vả chẳng «tu» thôi cũng
 hoải.
 Cũng nhờ công đức của quan ngài,
 Ba phần người Việt đã quá hai phần
 nhè....
 Còn bọn chúng tôi đây sợ gớm, sợ ghê,
 Xin ngài mau giở gót về tiên cung.
 Ngài là vị thần bậc nhất trong tứ hung,
 Xin cùng bà chúa Phiện dưới dong xa
 đất này.
 Tấu lạy ngài, ngài cười gió, đi mây,
 Để cho dân Nam-Việt có ngày tỉnh
 tao...
 TÔNG-CỐC và TỬ-MỠ

XIN LỖI NHÀ HỌA-SĨ

(Nói trong bài «Thợ vẽ sư» đăng trong số 55)
 Hôm kia hôn bác một bài vẽ,
 Nghe bản tin rằng bác cáu ghê.
 Tưởng lấy thân tình bông lại cợt.
 Làm chi đến nỗi tái cùng tê.
 Hăm-hăm mặt tức răng nhai lưỡi,
 Sùng-sục lòng căm tiết lộn mê.
 Vuốt giận làm lành chơn vỏ mít,
 Mấy lời xin hãy để tai nghe.
 Mấy lời xin hãy để tai nghe.
 Kéo nữa cảm oan chỗ bạn bè.
 Quý bạc yêu tiền là chi thú,
 Rán sành ra mỡ có gì ề.
 Hoa thơm đến thánh còn ưa ngửi.
 Gái đẹp ai người chẳng thích ve.
 Còn sự căm tàn, xin lỗi bác,
 Hôm nào xuống xóm để tôi che.
 TỬ-MỠ



Chủ-nghĩa cá-nhân.

Nhật-Tân sẽ là cơ quan của phái tôn trọng, bệnh vực chủ-nghĩa cá-nhân.
 Họ nói thế thì mình cũng biết thế, chứ thực ra mình cũng chưa hiểu thế nào là chủ-nghĩa cá-nhân.
 Nếu tôi có soạn bộ tự-diễn annam, thì tôi sẽ viết:
 Chủ-nghĩa cá-nhân là chủ-nghĩa tôn-trọng, tự-do và quyền lợi của cá-nhân.

Nếu ai không hiểu sẽ tra đến chữ cá-nhân thì sẽ thấy:
 Cá-nhân là cái người mà chủ-nghĩa cá-nhân tôn trọng tự do và quyền lợi.
 Tôi mà giải nghĩa như thế thì đến tôi, tôi cũng không hiểu. Mà tôi không hiểu thực.
 Hay là cá-nhân là người cá trong võ tuồng người cá của ông Nguyễn-khắc-Hiếu có đào Liên đóng vai chính? Vậy thì cá-nhân là hạng người đầu người mình cá, khóc ra hạt mình châu.

Giải nghĩa như thế lại càng mờ, càng bí thêm.
 Nói cho đúng thì hết thầy người Annam mình cũng như tôi chẳng ai biết chủ-nghĩa cá-nhân là cái mớ gì. Họ lại hơn tôi một bậc là họ chẳng thèm nghĩ ngợi tới cái tên ngộ nghĩnh ấy để cố tìm cho nó một nghĩa.

Muốn cho họ hiểu thì ông Đỗ-Văn còn phải đưa họ đi một quãng đường xa lắc xa lơ, hai bên vệ la liệt biết bao đình, bao miếu, bao lễ-nghi quèn, bao đạo-đức xuong và ông sẽ phải ra sức đánh nhau với biết bao tiểu nhân, gia-dình nhân, xoi thịt nhân, ăn hại nhân, ăn bám nhân, nói phách nhân, bưng-bỉnh nhân, đục khoét nhân, hút máu nhân... Ông Văn coi đó biết bao nhiêu là nhân, kể sao cho xiết, chứ cứ gì một cá-nhân của ông!

Rồi ông sẽ biết tay bọn họ. Họ bệnh vực tự do quyền lợi của họ, họ tôn trọng chủ nghĩa ăn bám nhân, hút máu nhân, v. v. còn hăng hái gấp mấy ông tôn trọng cái chủ nghĩa cá-nhân của ông?



- Cậu ơi, kia cái ghế nó ngáp dài.
 - Thằng này cũng khá đấy, biết trông đấy, còn hơn nhiều nhà văn-sĩ lớn đâu!

E. Beaumont

(Mỹ - Sơn) phẩm bình các báo (L'Ami du Peuple N° 938):

« Những tờ báo viết bằng chữ Pháp thì đoán chừng là cốt để lập chánh đảng. Còn những tờ báo quốc-ngữ ra đời thì chỉ là cái kết-quả lòng hư danh của mấy bác: hạng trẻ thì vì không có việc gì nên ra làm báo, hạng già và giàu thì vì sinh phẩm hàm nên đâm đầu vào cái nghề mà mình mù tịt.
 « Những tờ báo này chẳng có chi quan hệ khiến ta lưu ý..... Và lại trừ một hai tờ có vẻ khả quan ra thì không tờ nào ra hồn. . . Tôi xin đặt riêng tờ tuần-báo Phong-Hóa ra; vì báo Phong-Hóa là một tờ báo trào phúng thực có giá-trị, thực về hoạt động vui cười và in rất đẹp, rất khéo ».

Chả dám, ngài khen quá lời, nhưng cũng xin cảm ơn.

NHỊ-LINH

Tiến bộ giạt lùi.

Có người ngồi lần-thần ngẫm-nghĩ về bước đường tiến-bộ của báo Đông-Pháp.

Hiện nay báo ấy bán 2 xu, có khi ra 4 trang, có khi 6 trang. Cứ theo giá in thường thì mỗi số báo in mất 2 xu với 4,25 phần mười xu, vị chi mỗi số lỗ mất 4,25 phần mười xu.

Nhưng báo đó sống vào tiền quảng-cáo. Thế cho nên có một sự rất lạ: là báo Đông-Pháp càng bán ít đi bao nhiêu, càng lợi ra bấy nhiêu, mà báo Đông-Pháp được lãi nhiều nhất khi nào chỉ bán được một số, mà nhất là khi nào không bán được số nào.

Thật là một sự lạ trong làng báo:
 - Phải giạt lùi mới tiến-bộ.

NHẤT-LINH



- Cậu còn trẻ dạ phải cái tính là hay nghe những đồ khốn-nạn nó nịnh hót. Bấy giờ cậu nên nghe tôi....

Ngày 10 Août 1933

Phụ-Nữ-Tân-Văn ra Bắc

Các bạn đồng-chí
 Các bạn cảm-tình
 Xin nhớ đón xem.

Xin chiếu cổ Pháo VIỆT-NAM
 hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

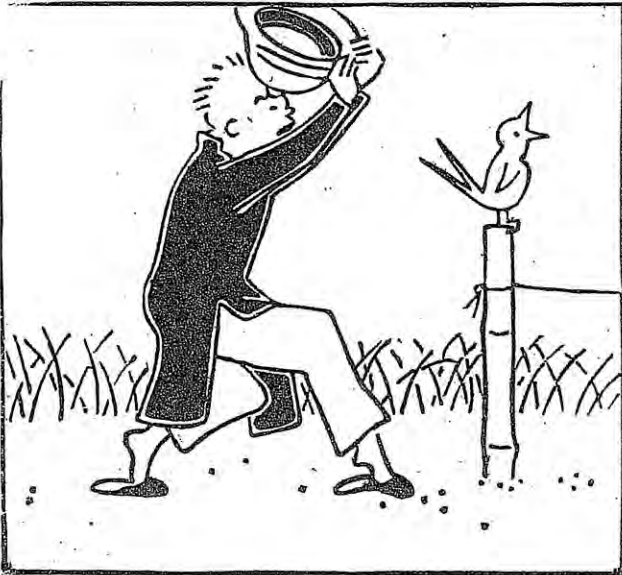
20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

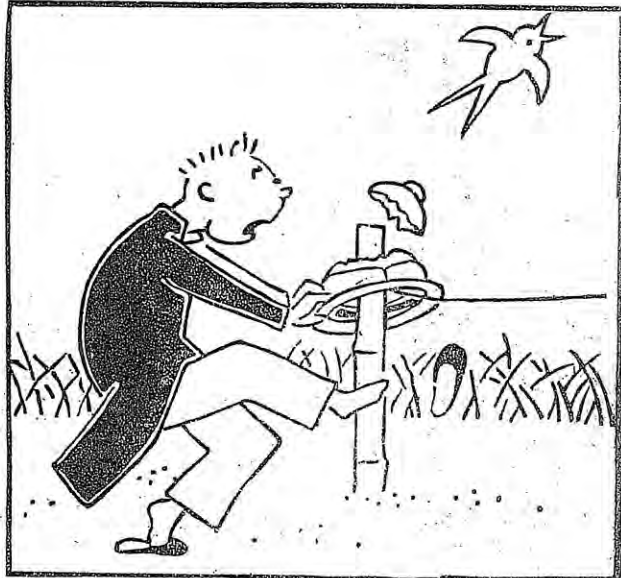
ở xa xin viết thư về thương lượng.



- Tich tich tờ rờ!



- Tich tich tờ rờ!



- Quieh! quieh! quieh!!

(theo ý T. Chinh)

ÔNG ĐỒ LƯƠNG-SO'N

MEO



Thưa các bà, lần này tôi xin giới-thiệu các bà một người bạn quý ở Lương-sơn, vì nghe mãi truyện các nhân-vật vùng xuôi, các bà cũng phát chán, nếu các bà khó tính.

Ông bạn tôi là ông đồ Lương, nhưng ở vùng Lương-sơn thì ai ai cũng gọi ông là ông đồ Hủ.

Cứ ý tôi thì ông đồ tôi khôn đáo-đề đấy! chứ chẳng hủ tí nào đâu. Hủ mà lại lấy được đến sáu, bảy vợ, vợ nào cũng đẹp đẹp là! Có phải thế không, thưa các bà?

Vâng, ông đồ Lương sở-dĩ mang tiếng hủ chỉ vì ông là một người bái phục lễ-nghi, tôn sùng cổ tục. Mà hạng ấy thì ở dưới trung châu có chán vạn, nào ai đã chê là hủ.

Xin thuật ra đây vài câu truyện lý thú của ông đồ Lương-sơn để đọc-giả ngâm-nghĩ mà xem ông ấy có hủ tí nào không.

Ông đồ Lương đến chơi một người bạn. Kính mến ông là một nhà bảo tồn cổ tục, chủ nhân trịnh trọng thân hành ra tận cổng đón tiếp. Song khần-khoản mời mãi, khách chỉ có một câu trả lời:

— Quả thực không sao vào được.

Chủ biết khách xưa nay vẫn có tính cố-chấp và sợ mình sơ-xuất điều gì chẳng, liền xin lỗi:

— Thưa ngài, tôi có điều gì không phải với ngài, thì xin ngài đại xá đi cho, mà quá bộ vào chơi trong nhà.

Khách đáp:

— Không, tôi có dám giận ông về điều gì đâu. Chỉ vì tôi đến chơi khi chậm nên qua mất giờ nhập môn rồi.

Chủ nhân cười, khách lại nói luôn:

— Nếu bây giờ tôi vào chơi ông thì ba hôm nữa mới về được... vì nếu vào giờ này thì ba hôm nữa lại mới gặp giờ xuất môn.

Thế là chủ phải đem chiếu ra giải ở cổng ngồi tiếp truyện khách.

Một lần khác, ông đồ Lương đi dự tiệc, đến cổng cũng lại quá giờ nhập môn. Rầy thật! Không vào dự tiệc

— một bữa tiệc long-trọng — thì khiếm lễ, mà vào thì cũng không thể được, vì gặp giờ phạm chính môn,

Chủ nhà, vợ chủ nhà, các con chủ nhà đứng xếp hàng năn-ni, mời mọc. Ông đồ nề quá đi mất thời! Sau ông bồng gõ ngón tay trở lên trán — cái đó là biểu-hiệu sự tự-lự gớm ghê lắm — mà nói rằng:

— Nhà ông có cổng tả không?

Chủ nhà ngo-ngác đáp:

— Bẩm không.

— Thế thì khó lòng quá!... Vậy có cổng hữu không? Tạm-tạm cổng hữu cũng được.

Chủ nhà càng ngo-ngác:

— Bẩm cũng không. Chỉ có cổng hậu thôi.

Khách ngả đầu chào:

— Thế thì tôi xin lỗi ngài, quả thực không sao vào nhà ngài được.

Chủ nhân vô đầu, nghĩ kế mãi mới tìm ra được một cách phá giậu phía tả và rước được ông khách quý vào dự tiệc.

Cũng may đấy, giá nhà ấy chỉ có

tường bao-bọc thì cũng rầy.

Về sau có người hỏi ông đồ vì có gì chỉ có thể qua cổng tả hay cổng hữu được thôi. Ông đáp:

— Vào cổng tiền thì ba ngày cơm vẫn không tiêu được, vào cổng hậu thì sẽ bị say rượu bất tỉnh nhân sự, còn vào cổng hữu thì ăn bao nhiêu cũng không no, nên tôi nói cũng tạm-tạm được.

Ông đồ Lương đi khóc người bà con mới mất. Ở trên Mường có lệ hễ người trong họ hay bạn-bè thân-thích qua đời thì miuh phải đến khóc bên quan tài.

Ông đồ Lương và mấy người cùng nhau đi bộ đến tang-gia. Bỗng ông kêu rú lên một tiếng, cầm đầu chạy, và quay cổ lại dục:

— Mau lên mới được, phải chạy mau lên không sắp quá giờ khóc mất rồi.

Mọi người còn ngo-ngác nhìn nhau không hiểu, thì ông lại gắt:

— Mau lên mà! Không có thì hai tháng nữa mới lại gặp giờ khóc.

Nghe truyện ông đồ Lương-sơn tôi tưởng-tượng giá dưới vùng xuôi ta mà sản xuất được một ông như thế, thì cũng hay hay (mà vị tất đã không có).

Tôi lại tưởng-tượng cái ông giống ông đồ kia tìm được ngày, được giờ vô Huế dễ chạy chọt công danh và tính đến ngày ấy, giờ ấy thì phải có ở Huế. Song không may, xe hỏa đến ga Nga-sơn bị rui-ro thành-thủ làm lỗ mất dịp hay, và ông hành-khách quý-hóa của tôi đành phải xuống ga ấy chờ hai tháng nữa mới lại gặp giờ tốt. Hoặc giả ông ta thích đi bộ hơn thì cũng chưa biết chừng.

Nhưng lỗ mất giờ tiền thần rồi thì thiết tưởng vô cũng vô ích. Vì

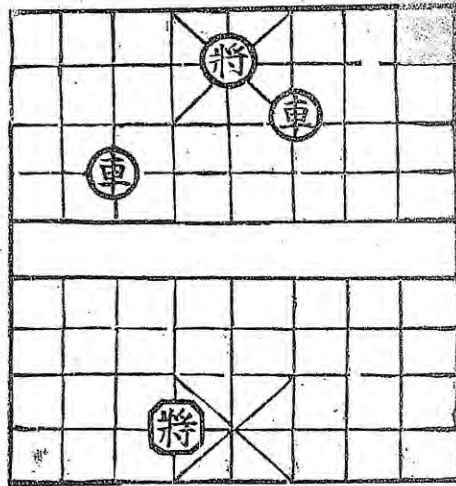
Văn-học tạp-chí có ra một giải thưởng 300\$00 để thưởng một quyền meo.

Điều thứ nhất khó lòng có ai dự-thí được, vì quyền sách đó viết ít ra cũng mất vài năm, mà hạn thi thi ngắn.

Điều thứ hai, nếu có ai viết kịp, được giải thì quyền xuất-bản về phần người cho giải, lời lãi chia đôi. Nói cho đúng là Văn-học tạp-chí không những thu lại được 300\$00 bỏ ra cho giải, lại còn được lãi chưa biết đến mấy nghìn.

Chung quy giải thưởng về quyền sách meo là một cái meo.

Nay cũng xin bắt chước đặt ra một cái giải 300\$00 theo thể-lệ sau này:



Nếu ai tìm cách đánh thế nào cho bên B thắng bên A thì sẽ được giải thưởng 300\$00. Nếu thua mà thua một cách rất hay thì cũng xin tặng giải thưởng an-ủi một năm Phong-Hóa.

Giải thưởng tuy không là bao, để các ngài mua vui lúc trà dư tửu hậu.

vậy sự tưởng-tượng của tôi đoán chắc rằng ông ấy phải lật-dật trở về Bắc cho mau để kịp đúng giờ... sua ga cho vợ.

KHÁI-HƯNG

10.000

Nhà **BÁT-GIÁC** bờ hồ cần mua ngay 10.000 cuốn sách học từ bậc sơ-dãng đến cao-dãng và sách truyện **CŨ** giá một giá **RẤT-CAO**. Ai có nên đem lại ngay mà bán.

KIOSQUE DE LA PLACE NÉGRIER — HANOI

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh **LẬU GIANG**

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra-sưng, tức, mủ, máu, cứng dương đau, đi đái buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi đợc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu trơn-trót, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỗi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết ngọc) 1\$50 một hộp là khỏi dứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình - Hưng

30 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây) - Hanoi - Giấy số: 543

TAN THANH
 (HÀNG BẠCH HẠO)
 ĐỒNG CHỮA VÀ BÁN BÚ ĐỒ PHỤ TÙNG XE TAY
 KIỂU MỚI GIẢNG ĐẸP GIÁ ĐẸ

NỮA CHỪNG XUÂN

(1) Mỗi lúc xe đỗ ở trước nhà học-chánh, Lộc mới sực nhớ ra hôm đó nhằm vào ngày chủ nhật, các công-sở đều nghỉ việc. Và lúc bấy giờ đã gần 7 giờ chiều thì cho dẫu là ngày thường cũng chẳng nơi công sở nào còn mở cửa. Chẳng qua lúc quá hấp tấp, nóng nảy, sốt-sắng chàng quên hẳn rằng có là ngày chủ nhật thì mình mới về chơi được Hanoi.

Lộc xuống xe, đứng chờ người ra buồn rầu nhìn qua hai cánh cổng ghép thừa then khép chặt, dưới những cành cây leo hoa tím. Rồi chàng lại bước lên xe bảo kéo. Anh xe cầm đầu chạy, chẳng biết khách đi đâu, mà Lộc cũng chẳng biết mình định đi đâu.

Chiều hôm ấy, Lộc không ăn cơm. Lần mò đi tìm các chỗ quen biết để hỏi tin tức của Huy. Mỗi chín giờ tối mới có người bạn mách nhà và viết thư giới-thiệu một người làm thư-ký ở nhà học-chánh.

Hỏi được chỗ ở của Huy, Lộc như cắt nhẹ hẳn gánh nặng bên lòng, thấy đỡ khổ, lương tâm đỡ bị bứt-rứt, rồi thấy sự sung-sướng lại man-mác trong lòng. Có lẽ vì chàng đã biết rằng người xưa không đến nỗi bị lầm than, đây-đọa như chàng vẫn tưởng lầm chăng? Hay vì sự tưởng-niệm nhắc tâm-trí chàng ôn lại quãng đời âu yếm, dịu-dàng khi xưa, khiến chàng lại hy-vọng đến những cuộc tương lai tốt đẹp.. Bấy giờ Lộc mới thấy đói, về khách-sạn uống cốc sữa, ăn cái bánh tày. Trong lòng khoan-khoái, chàng lên buồng ngủ gọi bồi lấy giấy, bút, mực viết thư... Song vì cảm động quá, chàng viết chẳng ra văn, mà cũng không ra hồn chữ nữa, viết xong lại xé, đến ba, bốn lượt, mà bức thư gửi cho Mai vẫn không xong.

Khi đã xé hết mấy tờ giấy, Lộc ngồi hút thuốc lá, nhìn khói, nghĩ vợ - vẫn... Đêm khuya yên lặng, chuông đồng-hồ nhà thờ lớn nghe rõ mồn một. Lần-mần, Lộc ngồi đếm đủ mười hai tiếng de-de như giọng ướt nhè đầy nước mắt. Lộc mỉm cười, vắn tắt đèn lên giường nằm.

(1) Xem P. H. từ số 36

KHÁI-HƯNG soạn

XIII. - Hai quan niệm

Sáng hôm sau, khi về tới huyện, Lộc đi thẳng vào nhà trong, tuy ở ngoài công đường, các thầy thơ-lại đã đương lui-húi làm việc, và dân sự đứng đợi đã đông nghịt ở hiên.

Rồi chàng vào buồng nằm nghỉ, nét mặt bơ-phờ, vì đêm hôm trước, chàng thức suốt sáng không chớp mắt, trong lòng bối-rối, trăm mối ngổn-ngang...

Vợ Lộc thấy chồng kêu ốm thì buồn-rầu theo vào buồng, hỏi thăm săn-sóc. Lộc biết vợ có tính hay lo sợ, nên cười gượng nói:

— Không, mợ đừng lo, tôi không sao đâu, chỉ rức đầu qua loa thôi, thế nào lát nữa cũng khỏi.

Vợ vẫn không được yên lòng nói đi mời thầy lang thì chàng gạt đi:

— Ấy để vậy rồi thì tôi khỏi, chứ mợ mà đi rước thầy lang về thì bệnh lên rầm-rầm ngay bây giờ!

Câu nói đùa khiến người vợ cười khanh-khách, cúi xuống hôn chồng rất là nồng-nàn, âu yếm:

— Cậu đi Hanoi sao không mua lấy vài cân lê để mẹ soi.

— Ấy, tôi quên đấy, mợ ạ.

Hai người lặng yên, hai tấm hồn cùng đương rung động bởi những ý nghĩ ngấm-ngấm.

Lộc lấy làm lạ rằng vợ bỗng lại có cái tính ôn-tồn đáng quý mền như ngày mới cưới. Phải, trong ba năm đầu cái ái-tình chân thật lặt-g-lẻ của người vợ trẻ đã đưa đến trong gia-đình chàng, tấm hạnh-phúc êm-dềm đầm-ấm. Bà án luôn mồm khen ngợi, và kê-lễ với con những đức tốt của con dâu. Muốn đẹp lòng mẹ, Lộc làm ra bộ sung-sướng, nhưng kỳ thực, tình nết chàng đã đổi hẳn: lạnh-lùng buồn-tẻ, chứ không vui cười sốt-sắng như xưa...

Trong khi ấy thì vợ chàng vẫn hết sức chiều chuộng để cố lấy lại cho một mình tấm ái-tình đã bị kẻ khác cướp mất, hay đương cùng mình được ngấm-ngấm san-sẻ. Đoạn tình sử của chàng nàng đã rõ ngay từ ngày chưa cùng chàng nên chồng vợ...

Những hôm nàng thấy chồng ít nói, ít cười, lúc nào cũng có dáng tu-lự là những hôm nàng mất ăn, mất ngủ, nhưng lại là những hôm

Tranh của Đông-Son

nàng trở nên một người nội-t trợ hoàn-toàn âu-yếm, vui-vẻ, đảm đang.

Biết Lộc kính yêu mẹ, nàng đặt hết tâm trí vào sự thờ mẹ chồng, nhẹ nhàng từ lời nói cho chỉ dằng điếu, nhân-nại đến nỗi đôi khi bị bà án quá nóng nảy mắng oan và nói những lời tàn-tệ nàng cũng chỉ ngọt-ngào xin lỗi.

Lộc thấy vậy thời càng ngày càng thêm vì nề vợ đến nỗi có khi chàng đương buồn bực về một việc gì, thoáng thấy vợ, chàng phải cố làm ra mặt vui tươi để vợ khỏi khổ sở, khỏi ngờ vực rằng mình tưởng nhớ đến Mai.

Nhưng mọi sự đều có giới hạn. Nhất là sự miễn cưỡng tự ép mình làm việc gì để tới một mục-dịch khó-khăn. Sau ba năm, khi đã chịu nhiều sự nhân-nhục, lại đau-dớn vì cái chết của hai đứa con thì vợ Lộc hình như đổi hẳn tính. Mềm-mại dịu-dàng nàng trở nên cau-có, gắt-gồng; vàng lời kính cần nàng đổi ra hỗn sược vô lễ... Như thế trong gần một năm nay rồi, Lộc cũng hơi lấy làm khó chịu, nhưng chỉ có lời khuyên can an-ủi, chứ không hề mắng, trách, giận-dữ bao giờ.

Nay bỗng thấy vợ lại trở lại cái tính nết ngày xưa, lại có những ngôn-ngữ cũ-chỉ ngày xưa thì chàng khỏi sao không cảm-động!

— Nay cậu! mẹ đi lễ đền Văn đây!

Sau một tiếng thở dài, chàng trả lời vắn-tắt:

— Thế à?

Ngấm-ughĩ một lát, nàng lại nói:

— Đền Văn có tiếng anh-linh lắm, cậu ạ.

— Tôi xin đi theo hầu mẹ, nhưng mẹ không cho đi.

— Đi làm gì?

Câu trả lời cộc lốc của Lộc khiến vợ lấy làm lạ. Nàng gọi đến truyện bà án cũng chỉ vì khác hẳn mọi lần, lúc chồng mới về đến nhà, nàng không thấy hỏi tới mẹ, người mẹ mà chàng kính yêu, người mẹ đã có đủ oai quyền bắt chàng phải cùng nàng kế hôn. Thế mà nay đi chơi về chàng không hề hỏi han qua đến, không biết rằng mẹ vắng nhà nữa. Chắc

đã xảy ra sự gì đây! Người đàn bà bao giờ cũng là một nhà tâm-lý-học trông rõ lòng người, nhất là người yêu, như ta trông vào trong giấy có chữ.

— Cậu ơi, cậu lo nghĩ điều gì thế?

Lộc nhìn vợ, đáp:

— Không, có điều gì đâu?

Muốn tránh khỏi sự ngờ vực, Lộc đứng dậy mặc áo ra công-đường. Ngồi bàn giấy, Lộc chống tay nghĩ ngợi. Dân sự cầm đơn vào kêu, chàng vẩy tay trở sang buồng thầy lục-sự. Rồi chàng lấy giấy viết cho Huy bức thư, bức thư sẽ bị Mai xé vụn.

Hôm ấy mãi quá mười hai giờ, cả nhà mới ăn cơm sáng, vì còn chờ bà án đi lễ về. Nhưng Lộc ăn trước để còn đi nghỉ trưa. Đó là một sự ít khi xảy ra, mọi lần dẫu trễ đến đâu Lộc cũng chờ mẹ về, mới ăn cơm. Lộc cố ý tránh mặt mẹ, hình như không muốn cùng mẹ nói tới câu truyện đau lòng có thể làm giảm tầm kính yêu của chàng đối với mẹ, và làm hư tổn tấm từ-tâm của mẹ đối với mình.

Nằm trong buồng, vờ ngủ, nghe tiếng cười, câu nói của mẹ, tưởng tượng như có dấu bao nhiêu sự lừa dối ở trong, chàng kinh hoàng lấy tay bịt tai lại. Lúc buồng tay ra thì tiếng nói nhu-mì, êm-ái của vợ như an-ủi lòng chàng được đôi chút. Nàng nói với mẹ chồng:

— Bầm mẹ, nhà con chỉ cần xoàng đấy thôi, không cần gì.

Bà án đáp:

— Cũng nên cẩn thận, quẻ thế tôi xin cho cậu ấy không được tốt. Cung gia-trạch và cung tật-bệnh không được yên.

Cơm nước xong, mọi người đều đi nghỉ. Cái huyện nhỏ ở giữa làng lại như vùi vào trong bầu không-khí yên-lặng, lạnh-lùng. Thỉnh thoảng chiếc xe lượn qua công, tiếng cút-kit, một dịp kéo dài, rồi xa-xa như biển vào quãng sương mù càng làm tăng vẻ tịch-mịch của nơi thôn-dã.

Có ai rón-rén vào phòng. Lộc nhắm mắt vờ ngủ say.

Một bàn tay mát đặt trên trán chàng, rồi tiếng giày lại se se rón-rén từ trong phòng bước ra. Lộc chẳng cần nhìn thấy cũng biết đó là vợ vào thăm bệnh trạng mình.

chuyên kẻ biển lối mới

ATDAR

Nº7 RUE LAMBLLOT HANOI
thông hàng Mạnh gần hàng Hải

NHIỀU LỐI CHỮ MỚI
NHIỀU TAY VẼ KHÉO

CÓ NHÀ MỸ-THUẬT TRỒNG NƠI
CÓ NHÂN CA' sơn, vẽ, làm buồng hoa, vẽ

Quảng cáo trang hoàng
của hàng và trong nhà

XIN QUÝ KHÁCH ĐẾN XEM KIỂU

CÓ DÙNG QUÁ PHẦN ĐÁNH MÙ HIẾU

Purblanc

MỠ BIẾT LA TRẮNG, KHÔNG THÔI
TAY KHÔNG HẠI VAI KHÔNG HAY Ồ

Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu Tường-Kỳ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

Bán tại hiệu TƯỜNG-KỶ

78-80, Rue du Sacre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố hàng Bồ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nảy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chí em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đồng, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tím-la phát hạch lên soài nóng rét lở-loét quy-đầu đau xương, rất thối, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88, Boulevard Hút (60 phố hàng Hanoi) Hanoi. Teléphone 755

Tam-hùng chế-độ

(Le Triumvirat)

Ba thứ hàng của hiệu Văn-hòa phát-hành, thứ nào cũng có giá-trị đặc-biệt, nên có thể gọi là tam-hùng.

Dầu Linh-bửu đặc, có 5 hạng, từ 5 xu đến 0\$80.

Dầu Linh-bửu nước, chỉ ra một hạng 0\$15 một lọ.

Brillantine Văn-hòa (trong sạch, chất dẻo mà mịn, vuốt tóc rất trơn và dầm mà không nhớp, dùng trong 48 giờ mà tóc vẫn không xơ).

Giá bán..... 0\$40 một lọ

Làm đại-lý và mua buôn, hoa-hồng rửa hậu.

Tổng-đại-lý:

Tại Nam-định, Thái-bình, Ninh-bình:
Thành-Chương, 4-phố hàng Sát Nam-định.

Tại Hanoi, Haiphong và các hạt ở Bắc-lý:
M. Trương-trọng-Bình, Office Indochinois du Travail, 81, phố hàng Lọng, Hanoi.

Tổng-phát-hành
VĂN-HÒA

(Mme TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN)
27, Rue Gia-long - Huế

Lộc lấy làm khó nghĩ... Một người vợ vừa hiền-hậu, vừa khôn khéo như thế, chàng không thể không trọng được. Đã bao lần bà án khuyên chàng lấy vợ lẽ, nhưng chàng chỉ có một lời từ chối: «Bẩm sống đời này, lấy vợ lẽ người ta cười cho».

Lộc nói thế, nhưng chính Lộc không nghĩ thế, Lộc chỉ thương hại, vì nể một người vợ đã yêu mến chàng một cách rất thành thực. Đối lại tấm ái-tình ấy, chàng đã không thể đáp lại bằng một tấm ái-tình nồng nàn buổi đầu xuân, tấm ái-tình ấy nó đã không có nữa ngay từ ngày Mai cùng chàng ly-biệt. Nay tấm ái-tình chỉ còn có thể đầm-ấm mà thôi, chàng nữ nào còn đem san sẻ với người khác.

Nhiều khi khuyên bảo con không được, bà án nói sảng:

— Hay tôi gọi con Mai về cho anh nhé?

Lộc chỉ đỏ bừng mặt mà không đáp, khiến bà án tưởng con còn lưu-luyến Mai lắm.

Thực ra Lộc cho Mai là một người bỏ đi ngay từ hôm chàng gặp nàng ở công nhà họa-sĩ Bạch-Hải. Song chàng cũng tự an-ủi rằng cái cuộc đời đầy đọa ấy là tự nàng chuốc lấy, nào chàng có chút trách-nhiệm gì vào đây....

— Trời ơi!

Tiếng kêu rú lên của Lộc khiến vợ ở phòng ngoài chạy vội vào. Nhưng thấy chồng vẫn nằm yên thì nàng cho là chồng nói mê, lại rón-rén bước ra ngoài.

Lộc kêu lên như thế, là vì lúc đó trí chàng ôn lại cuộc đời đã qua, đến quãng Mai dời bỏ nhà chàng trốn đi. Lương-tâm chàng bị cắn rứt. Chàng hối hận, lấy làm then, lấy làm buồn về cách xử chỉ tàn ác của mẹ... Một người «bụng mang dạ chửa». Mấy lời của họa-sĩ Bạch-Hải còn vù vù bên tai chàng... Tới đây, Lộc mỉm cười, nghĩ thầm:

— Cũng còn may cho ta, cho nhà ta mà Mai chống chọi lại được với sự căm-giỗ, mà Mai chịu nỗi được sức đè nén của sự nghèo hèn, đói rét... Nếu không thì cái trách-nhiệm nặng-nề kia.... nay ai chịu cho.

Nhưng biết rằng Mai vẫn giữ được tiết sạch giá trong giữa lúc lâm-than đói-khát cũng chẳng hay gì cho Lộc, chỉ thêm phiền lòng cho chàng mà thôi. Bỗng đứng lại đem lòng yêu mến một người cũ mà không thể yêu một cách đường-hoàng được nữa thì phỏng có ích gì?

— Thà rằng nó bậy-bạ, khốn-nạn, để hèn!

Lòng ích-kỷ tự-nhiên của loài người đã dẫn vào tâm-trí chàng cái tư-tưởng vô-lý ấy, vô-lý nhưng an-ủi được lòng người, giữa lúc phân-vân....

Phải! Thà rằng có một quãng chồng

gai nó ngang hăn con đường ân-ái của hai người! Chứ quay lại con đường cũ thì khó-khăn lắm, thì không thể được. Vì vợ chàng kia, một người đàn bà đã phó-thác tính-mệnh và linh-hồn ở trong tay chàng!

— Thà rằng nó để-hèn, bậy-bạ!

Lộc nhắc lại câu này lần thứ hai.

Phải, Vợ chàng không có chỗ nào khiến chàng có thể phàn-nản được! Khiến chàng có thể ghét được, Tuy có một đôi khi nàng cãi lại mẹ chàng, song cũng nên xét lại rằng có một gia-đình nào mà con dâu không bao giờ vô-phép với mẹ chồng? Chàng thở dài, lầm-bầm:

— Mấy lại cũng tại mẹ ta nữa kia.

Từ khi cưới đến nay, lần này là lần thứ nhất, Lộc nghĩ tới lỗi của mẹ đối với vợ. Chàng tưởng-tượng mẹ chàng là một người đàn-bà cay-nghiệt, cứng-cỏi trong khuôn phép của lễ-nghi, không bao giờ cảm-động

luôn luôn nghĩ tới việc công, mà rời bỏ việc tư ra.

Tan hầu đã lâu, nha lại đã ra về cả, Lộc vẫn còn ngồi ở bàn giấy lui-húi làm việc. Chàng lần-mần giờ các hồ-sơ ra xem lại một lượt, tuy việc chẳng quan-hệ mặc lòng.

— Ông huyện!

Nghe tiếng gọi, chàng giật mình quay lại: bà án đứng ngay bên cạnh. Lộc đứng dậy hỏi:

— Bẩm mẹ.... bảo con điều gì?

Bà án thở dài nói:

— Tôi buồn lắm, cậu ạ.... Hôm nay, tôi đi lễ xin cho cậu phải què thế xấu lắm....

Lộc đáp:

— Bẩm mẹ, đã chắc đâu là đúng....

— Đền Văn thiêng lắm kia, cậu ạ. Thế xin ở đây bao giờ cũng nghiêm. Cứ què thế ấy thì mẹ lo cho đường tử-tức của con lắm....

Lộc đương giậu mẹ, mà nghe lời



khi đứng trước những sự đáng thương tâm, ở ngoài vòng luân-lý.

— Cái đó chỉ vì nền giáo-dục, vì sự tập quán, chứ nào phải lỗi ở mẹ ta!

Không gì đáng cảm động, đáng đau lòng cho ta bằng khi ta tìm hết các lẽ để tự làm thầy cãi cho người ta phải kính mến. Một đảng thì lương-tâm nó đồng-đặc buộc tội, nào nó có xét tới tình mẫu-tử? Một đảng thì lời người con run lấy-bầy cố tìm những án kiện có thể làm nhẹ bớt tội lỗi của mẹ. Lộc thở dài, lầm-bầm như nói mẹ:

— Phải, bao sự lầm-lỡ của mẹ ta nguyên do chỉ ở chỗ quá suy tôn-cổ-tục, quá thiên-trọng tập-quán mà ra. Mẹ ta đuổi Mai cũng chỉ vì thế, chứ khi nào mẹ ta lại tàn-ác được đến thế?

Một hồi trống hầu! Lộc như ở cõi mơ mộng quay về nơi hiện-tại. Trở dậy, rửa mặt, mặc áo, chàng ra công-đường: chàng muốn làm việc, làm việc thực nhiều, để bắt tâm-trí phải

mẹ nói run run cũng phải đem lòng mến thương, toan tìm lời an-ủi, thì bà án lại nói luôn:

— Mẹ đi xem bói, thầy bói cũng nói rằng, vì có kẻ thù-oán, nên cậu khó lòng mà có con được.

Lộc mỉm cười:

— Con chả có ai thù oán con hết!

Bà án dăm-dăm nhìn con sẽ nói:

— Thế mẹ con con Mai?

Lộc đứng lặng hồi lâu không đáp, như bị nghẹn lời. Chàng đã cố tránh không giở truyện Mai ra với mẹ, ai ngờ lại chính mẹ gọi ra, khiến chàng thấy ngáy-ngắt cả người. Lạnh lùng chàng nói:

— Đối với người ta, con chả làm gì nên tội mà người ta thù oán con.

Mẹ nhìn con có vẻ nghĩ ngợi lo sợ. Con nhìn mẹ ra chiều ân-hận về lời nói trách móc. Bỗng Lộc ngồi phịch xuống ghế, bưng mặt khóc. Bà án cũng kéo chiếc ghế ngồi bên cạnh con, rồi hỏi:

— Con có điều gì, cứ nói cho mẹ biết, can chi mà phiền muộn, sinh

ôm người.

Lộc ngừng mặt, lau nước mắt, rồi như ông quan tòa cất tiếng nghiêm nghị hỏi mẹ:

— Thưa mẹ, nếu mẹ con Mai chết thì mẹ có hối hận không?

Bà án nhìn con, cặp mắt dần dần sáng quắc. Bà thừa biết rằng con đã rõ hết đầu đuôi câu truyện ngày xưa. Bà lại cũng biết rằng mẹ con Mai còn sống. Bà hỏi lại:

— Chắc con oán mẹ lắm đấy, phải không?

Không trả lời mẹ, Lộc lạnh lùng nói:

— Ở vào địa vị Mai khi bị mẹ đuổi ra khỏi cửa nhà con, một người không có nghị-lực, không thực có ái-tình đối với người yêu thì chắc đã bị sa xuống nơi vực sâu hang thẳm rồi....

— Thì cậu biết đâu rằng nó giữ được một lòng, một dạ với cậu?

— Bẩm con biết. Con biết nhiều hơn nữa. Con biết rằng nhiều người giàu sang gấp mấy con muốn lấy người ta làm vợ, mà người ta chỉ có một lời từ chối, và cam chịu ở cảnh nghèo hèn đói rét. Trong khi ấy thì con vui thú cảnh gia-đình đầm-ấm với người vợ mới.... mẹ cưới cho....

Lộc cảm-động quá phải ngừng. Bà án lạnh lùng nhìn con không nói.

— Con còn biết nhiều điều nữa. Chẳng hạn, con biết rằng bây giờ người ta ở cùng em, cùng con người ta, tiết vẫn sạch giá vẫn trong, và không hề oán trách mẹ con ta đã làm cho người ta....

Bà án không chờ cho con nói hết câu, vội hỏi:

— Bây giờ nó ở đâu? Có phải nó sinh được một thằng con trai không?

— Vâng, chính thế.

— Nhưng bây giờ, nó ở đâu?

— Mẹ hỏi làm gì? Con vừa viết thư xin lỗi người ta, nhưng vị tất người ta có trả lời.

— Nhưng khổ lắm, tao hỏi mày bây giờ nó ở đâu?

— Bẩm mẹ, người ta ở Phú-thọ với em Huy, với ông Huy làm giáo học ở đấy.

Lạnh lùng, bà án nói:

— Được! rồi tao lên Phú-thọ.

Lộc vội gạt:

— Chết! sao mẹ lại lên đấy? Mẹ lên làm gì?

— Lên bắt con mày về!

Lộc cười nhạt:

— Ai người ta để cho mẹ bắt về!

— Con mày thì sao tao lại không bắt được?

— Nhưng con lấy người ta đã khai giá-thứ đâu, khi người ta sinh nở, con có nhận con con đâu?

— Được, tao sẽ có cách.

Rút! lời bà án lừng thững xuống nhà.

(Còn nữa)

KHÁI-HÙNG

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

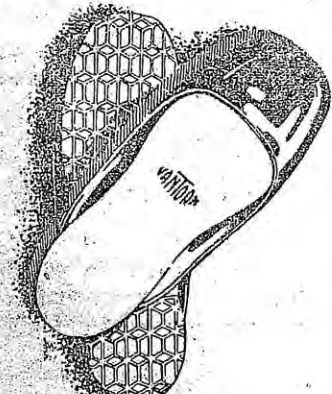
Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt rá như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI



NỘI HÓA chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

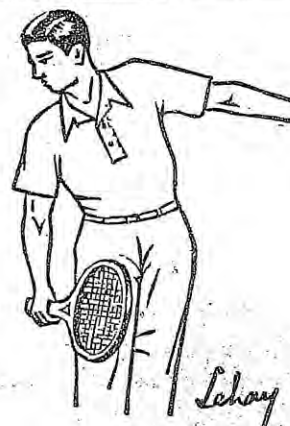
Áo cài khuy giá . . . 1\$20

Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU DỆT

CỤ-CHUNG

100, Rue du Colon, — HANOI



Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Mấy điều cải-cách về lễ-nghi

Huế — Hoàng-thượng đã định từ nay bỏ hẳn lễ Tam-sinh và vàng mã, lễ vật chỉ dùng toàn hương hoa.

Hoàng-thượng lại bỏ những lễ tiết như sau này:

Đoàn-đương-Tam-nguyên, Thất-tịch, Trưng-thu, Trưng-đương, Đông-chí, Hạp-hương, Thượng-tiểu.

Đáp lại những điều thỉnh cầu của các hội-đồng dân cư Nam-kỳ.

Saigon — Quan Toàn-quyền đã đáp lại những điều thỉnh-cầu của các hội-đồng dân cư Nam-kỳ, trong đó có mấy điều chính như sau:

1. **Bỏ chánh-sách tiết-kiệm quá-độ** — Năm 1934 sẽ không thi-hành phương sách tiết-kiệm nữa, nếu tình-hình ngân-sách Đông-đương khá hơn.

2. **Bỏ thuế xuất-cảng gạo** — Thuế xuất-cảng gạo đã hạ được 60% đối với thuế đánh từ năm 1926 đến 1931. Vậy không thể bỏ được.

3. **Xét lại các thuế bất động-sản, môn bài và đình điền** — Sẽ xét lại cách đánh thuế để đỡ cho dân vì thuế chánh-ngạch có phần nặng hơn trước.

Những kỳ thi vào các trường.

Hanoi — Ngày 6 Septembre sẽ có những kỳ thi tuyển học-trò năm thứ nhất các trường sau này:

Trường Bảo-hộ: số thí-sinh định lấy 160, trường Sư-phạm: 80, trường Cao-đẳng tiểu-học Pháp Việt Nam-định: 80.

Bỏ ký-túc-xá tại trường Cao-đẳng.

Hanoi — Có tin vụ khai trường năm nay, chính-phủ sẽ bãi ký-túc-xá ở các trường Cao-đẳng đi. Các sinh-viên ăn ở trong trường từ trước đến giờ sẽ ra ở ngoài, những sinh-viên ở Hanoi không được lĩnh học-bổng nữa.

Số sinh-viên lấy vào cũng rút đi nhiều. Ban Sư-phạm có lẽ không lấy học-trò vào nữa.

420.000 đồng tiền trinh mới đã đổi hết trong một ngày.

Baiphong — Sở Đốc-lý đã mở phòng đổi tiền trinh mới. Dân cả nước đến đổi rất nhiều, chỉ trong một ngày đã đổi hết hai mươi hòm chứa 420.000 đồng tiền trinh.

Sắp phải khám bệnh lao lần thứ ba.

Có tin những viên chức nào trước kia đã bị khám bệnh lao đến hai lần thì nay phải khám lại lần thứ ba. Lần này có lẽ khám kỹ hơn lần trước.

Một điều thay đổi trong thể-lệ tuyển tham-tá lục-sự.

Kể từ ngày 9. 7. 33, những thí-sinh có bằng Tú-tài hay Cử-nhan luật bị thải ở ngạch maitres répétiteurs và rédacteurs stagiaires des P. T. T. có thể bỏ tham-tá lục-sự, không phải thi.

Hạ tiền đánh điện-tín tư cần-kíp.

Kể từ 1. 8. 33, tiền đánh điện-tín tư cần-kíp ở trong xứ mỗi chữ sẽ tính 0\$08, nghĩa là gấp đôi giá tiền một chữ điện-tín tư thường, chứ không gấp ba như trước nữa.

Tin Trung-hoa

Chánh-phủ Trung-Ương cử đại quân đánh Phùng.

Bắc-bình — Chánh-phủ Trung-Ương đã phái mười một sư đoàn đi đánh quân Phùng. Phùng đã lập trường máy bay tại Trường-viên và mua 16 chiếc máy bay chiến đấu của nước Nga. Tình thế rất nghiêm trọng khó lòng thoát và chiến-tranh.

Muru ám sát 56 tay trọng yếu nước Tàu.

Đảng « áo lam » do Tưởng-giới-Thạch đứng chủ đảng định ám-sát các yếu nhân trong chánh-giới nước Tàu, như bọn: Hồ-hán-Dân, Trần-tế-Dương, Lý-tế-Thâm, Trần-minh-Khu, Trần-hữu-Nhan ở Quảng-đông — bọn Lý-tôn-Nhan, Bạch-sùng-Hy ở Quảng-tây — bọn Tưởng-quang-Nại, Thái-đình-Khải ở Phúc-kiến — bọn Phương-chấn-Vũ, Phùng-ngọc-Tường ở Sát-cáp-Nhĩ và những yếu nhân trong đảng Cộng-sản, đảng Quốc-gia, cả thảy 56 người.

Phản-đối việc cử quân đánh Phùng.

Hội chánh vụ tây nam là bọn Trần-tế-Dương, Lý-tôn-Nhan, Bạch-sùng-Hy đã gửi điện văn phản-đối việc chánh-phủ Trung-Ương điều binh đánh Phùng-ngọc-Tường.

Tin Nhật

Vũ-Đẳng đại-tướng từ-trần.

Tokio — Vũ-Đẳng đại-tướng, đệ nhất Công-sứ Nhật ở Mãn-châu quốc, Quan-dông Tổng tư lệnh đã tạ-thế hôm 27. 7 vì mắc bệnh đau gan.

Báo-giới Nhật công-kích hai nước Anh, Nga.

Tokio — Gần đây báo-giới nước Nhật hết sức công-kích hai nước Anh, Nga. Đối với Anh công-kích việc đánh thuế hàng Nhật ở Ấn-độ quá nặng; đối với Nga, công-kích về chủ nghĩa cộng-sản. Trái lại, đối với Mỹ thì trước kia bài sịch bao nhiêu, bây giờ tán dương bấy nhiêu.

Nhật - bản phản - đối Hoa, Mỹ giao-thiệp.

Tokio — Vừa rồi một chiếc tàu Mỹ có trở đến Hạ-môn (Phúc-kiến) bán cho bộ quân 19 các thứ máy bay, súng cối xay và cho Tàu vay 60 triệu Mỹ kim để lập năm trường máy bay. Bộ hải quân Phúc-kiến thì cho người Mỹ mượn hải cảng Đông-son làm nơi căn cứ cho hải quân Mỹ.

Về việc này, người Nhật hết sức phản-đối, chánh-phủ Nhật đã tuyên ngôn sẽ theo điều ước « Thanh-Nhật mà xử trí.

Tin Ấn

Ông Gandhi lại bị bắt.

Bombay 1. 8. 33. Ông Gandhi, vợ ông và 32 người đồng chí đã bị bắt vì đã cổ động bất tuân thượng lệnh một lần nữa.

Ngay hôm ấy đã được tha cả, nhưng ông Gandhi nhất định không chịu bãi cuộc bất tuân thượng lệnh nên lại bị bắt. Có lẽ ông bị kết án hai năm tù.

Tin Đức

Đảng Q. G. X. H. hết sức trừng trị người Do thái.

Berlin — Quân đội của đảng Q. G. X. H. bắt đến 200 người Do thái ở châu Ba-uy-lược, toàn là người buôn bán và người làm trong hãng buôn điểu đi diều các phố trước khi tổng giam.

Đó là đảng Q. G. X. H. cốt đánh đổ cái chánh lược của đảng Xã-hội Do thái.

Tin Pháp

Về việc Pháp nhận 9 hòn đảo ở biển Trung-quốc.

Đại-biêu ngoại giao bộ Trung-hoa tuyên bố còn đợi tin của Cố-duy-Quân về việc nước Pháp nhận những hòn đảo ở miền Trung-quốc rồi mới can-thiệp vào bộ ngoại giao Pháp.

T. X. M.

Giúp hội Eclair

Đến ngày 12 và 13 Août 1933 ban Chấn-hưng Tân-kịch và chuyên-ảnh ở Bắc-kỳ sẽ diễn tại Văn-mình lý viên 3 vở kịch.

1. Án giết vợ!
2. Cái và hư danh!
3. Charlot chim gái?!

để giúp thêm tiền lệ-phí cho hội Eclair. Giá chỗ ngồi: Loge 1\$00 — 1^{re} 0\$70 — 2^e 0\$40 — 3^e 0\$20 — 4^e 0\$10.

Giới thiệu

Báo Phụ-nữ tân-văn đến ngày 10 tháng 8 1933 sẽ ra Bắc.

Vậy xin giới thiệu cùng độc-giả và mong cho Phụ-nữ tân-văn từ nay cứ ở li đất Bắc.

Mới ra quyền Việt-hán thông-thoại tự vị của khởi sáng giả Đỗ-văn-Đáp, tán trợ giả Lê-như-Tiếp, bổ đình giả Bùi-trình-Khiêm (soạn giả ký tên đầu không rõ) giấy 1122 trang.

Vậy xin giới thiệu cùng độc-giả. Soạn giả có tặng một cuốn để làm giải thưởng về cuộc thi truyện ngắn.

Tân-thanh tạp-chí đổi mới

Được tin rằng đến thứ ba 15 Août 1933 Tân-thanh tạp-chí sẽ tái-bản theo khuôn khổ mới do M. Nguyễn-kim-Hoàn chủ trương.

Vậy xin giới thiệu cùng độc-giả Phong-Hóa.

Xin giới thiệu cùng độc-giả tờ Echo báo viết bằng chữ Pháp, có tranh vẽ do ông Đỗ-văn-Tinh chủ trương. Mỗi số 0\$05

PHONG-HÓA

Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 205-207, phố Catinat — giấy nói số 1099

Mua phiếu để dành tiền ở Hội Viên-Đông Tôn-Tịch, thì chắc được một cái vốn có bảo-linh, và để dành tiền một cách rất chắc-chắn, chẳng ngại gì sốt cả.

Mua phiếu góp hàng tháng hay góp một lần cũng được.

PHIẾU GÓP THÁNG:

- 1.) 1.000p. thì góp mỗi tháng 5p.00
- 2.) 500p. thì góp mỗi tháng 2p.50
- 3.) 200p. thì góp mỗi tháng 1p.00

PHIẾU GÓP MỘT LẦN

- 1.) 1.000p. thì góp 575p.00 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 50p.
- 2.) 500p. thì góp 287p.50 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 25p.
- 3.) 200p. thì góp 145p.00 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 10p.

Góp như vậy thì vừa được một cái vốn, lại vừa được dự vào các cuộc xổ số hàng tháng, có Chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp kiểm-soát và mỗi tháng mình có thể được lấy về:

TIỀN HOÀN LẠI THEO PHIẾU ĐÓNG

	1.000p	500p	200p
Xổ số thứ nhất . . .	5.000p	2.500p	1.000p
Xổ số thứ nhì . . .	1.000p	500p	200p
Xổ số thứ ba được miễn hẳn không phải góp nữa.			

Ai trúng kỳ xổ số lần thứ ba thì được đổi ngay lấy cái phiếu góp một lần mà để cùng một ngày với phiếu của mình. Vậy thì người trúng phiếu ấy không phải đóng góp gì nữa, mà vẫn được dự các cuộc xổ số hàng tháng cho mãi đến khi dốc ống được lấy tiền về.

Phiếu nào cũng hạn 15 năm, và đến cuối hạn ấy thì được lấy vốn về, nếu trong các kỳ xổ số hàng tháng mình chưa được trúng số. Ít nhất là được dự vào 50 phần trăm tiền lãi của bản-hội. Tiền lãi ấy sẽ dùng làm những kỳ xổ số phụ để chia cho các người có phiếu.

Phiếu góp một lần thành ra tiền đặt LÃI BỘI (nghĩa là ĐÁP LÃI LÂM GỐC) lãi 4 phần 75, ấy là đã trừ tiền phí-tồn giấy má sổ sách rồi. Các phiếu sẽ dán tem chịu thuế, tiền tem ấy chỉ lúc góp lần đầu là phải giả mà thôi!

Phiếu 1.000p. giá 1p.20—phiếu 500p. giá 0p.60—phiếu 200p. giá 0p.24

Ai muốn hỏi thêm điều gì, xin cứ hỏi tại:

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — ông ALLIZON quản-ly;
Sở Quản-ly ở Saigon — 205-207, phố Catinat — ông MEYRIGNAC quản-ly;
Hoặc hỏi các viên-chức hay các người đại-ly của bản-hội.

Kỳ xổ số sắp tới định vào hồi 5 giờ rưỡi chiều thứ tư 30 Août 1933 tại tổng-cục Hanoi

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

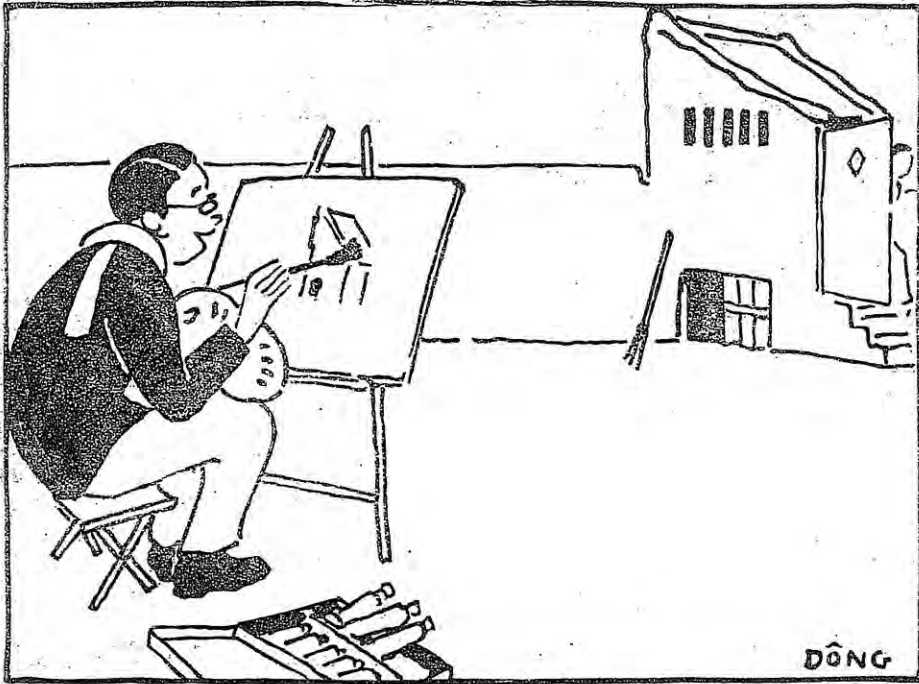
CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH BÀN BA CON TRÉ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)
HANOI

HIỆU
CỤ'-HẢI

51, Phố hàng Đào
Có máy chuyên dệt áo
Chemisettes de Tennis
và các kiểu áo Sport
Đẹp như của Tây. Bán
buôn, bán-lẻ, giá hạ.

KHÔI PHÍ SƠN



1. - Họa-sĩ (tự đắc) - Đẹp, đẹp lạ, đẹp lùng!

VĂN VUI KHOA HỌC

BÚC THƯ GÀ

Chàng thứ 13 vì bấy lâu bận chúi mũi trong phòng thí-nghiệm để tìm con vi-trùng ăn hại loài chấy rận và khảo cứu về lỗ chân lông con chuẩn-chuẩn dục, nên không ra mắt độc-giả Phong-Hóa được. Đến nay đã phát minh ra rằng: chấy rận không có vi-trùng và chuẩn-chuẩn dục không có lỗ chân lông, nên lại có thể yên tâm viết bài gửi đăng Phong-Hóa.

Tôi không ngờ anh lại si đến thế! Anh yêu cô Tinh thực ư? anh lại nghĩ cô ta không thực bụng yêu anh ư? Nếu quả thế, thì anh hơi khờ một tí. Sao anh không « thử » như thử tính đồ mỗi khi anh làm xong. Muốn biết sự thực chỉ có cách « thí nghiệm » là hơn cả.

Anh có biết sở-dĩ ông Einstein được thiên-hạ hoan-nghehnh là vì đâu không? Chỉ tại cái luật tương đối của ông ta, thiên-hạ 100 người tới 99 người không hiểu, chứ chẳng có gì là lạ cả!

Vậy anh cứ bắt chước ông Einstein thì cô Tinh sẽ yêu anh thêm hoặc đổi lòng yêu vờ ra lòng yêu thực. hoặc quá lắm đi nữa thì cô ả sẽ...trốn mặt anh. Để tôi gà cho mới được. Bút giấy sẵn rồi, tôi đọc ám-tả cho anh viết.

Này nhé, cái mà anh đang để cho mọi người phục trước tiên hết là cái con vi trùng bệnh lao gà của anh mới tìm ra đó, anh cần phải cho cô ta biết việc phát minh ấy. Vậy anh viết đi tôi đọc.

Em Tinh yêu quý của anh ơi (phây xuống giòng..., đầu câu, thụt vào một tý). Đêm qua là cái đêm gì (đầu hồi) mà trong cái phòng thí-nghiệm của anh, là nơi anh mới tìm ra một giống vi-trùng bệnh rất nguy hiểm cho loài người, anh đứng trước cái bàn đá (bàn anh vẫn lát đá đấy chứ? Thế thì được) anh đứng trước bàn đá (thế anh cũng vẫn dùng phâm đấy chứ?... Vẫn dùng à, cãng hay) ngồn ngang mấy lọ phâm,

bâng-khuàng anh những trông tới bộ môi em. (Đến đây, mình lại tỏ cho rõ ràng cái sự chăm lo đến sự nghiệp mới cảm thêm được. Vậy, xuống giòng đi). Em Tinh ơi, cái sự-nghiệp của đời anh ở cả chỗ mấy con vi-trùng mới phát-minh đó, em ạ. (Nhấn thế mình sánh luôn cái đêm mọi lần mới cái đêm hôm qua cho cô ả biết.) Nếu cô em thấy anh ngày đêm vẫn mài miệt trong cái buồng tịch-mịch này thì em mới biết được đêm qua, cái hình ảnh em đã rung động trái tim anh đến bực nào. (Đánh dấu hô...) Hết đứng lại ngồi, nhìn đầu cũng chỉ thấy hình em. (Lại dấu hô... à quên, hai dấu chấm.) em Tinh ơi, kia em đang tha-thuốt trong vườn hoa đó ư? em ngồi nghĩ tới anh đó ư? Này tiếng em nói, miệng em cười, cái dáng yêu-điệu của em, anh ớn hết lại trong tư-tưởng. (chấm câu, xuống giòng. Bây giờ mới bắt đầu đến cái cốt yếu trong thơ, anh viết thực rõ ràng vào). Đồi ta là hai chất hóa-học mà cái tình của đôi ta lại là cái hóa lực ông Trời xanh đã định đó, em Tinh của anh ạ. Cái tình của anh nó trong sạch, như hòn than (1) kết-tinh, mà tấm lòng anh yêu em nó minh-bạch như nhĩ-phương-căn (2) của 1.521.000.000 là ba vạn chín nghìn vậy (tức như mình nói: thật như một với một là hai, chấm xuống giòng....)

Em Tinh ơi, mỗi lần được đàm-đạo cùng em là mỗi lần cái trọng-lượng (3) người anh nó bỗng nhỏ

hơn trọng-lượng của khi trời, mà một phút xa em, em nên biết cho anh coi dài như chữ :

MÉTAOXYTÉTAMÉTHYLDIAMIDODIORTHOCRÉSYPHÉNYLMÉTHANE này đó, lúc ấy em có biết cho anh ruột nóng như phải học thuộc lòng chữ ấy, không em? (Thôi, hãy đánh dấu hồi đã. Sách nói vật lớn hút vật nhỏ như mặt trời hút quả đất, quả đất lại hút mặt giăng. Ấy thế mà chẳng đúng đấy. Anh xem đây này) E... (ấy chết, xuống giòng kia mà....) Em ơi, em xinh lắm, em nhỏ hơn anh, em nhẹ hơn anh, thế mà em cứ hút anh, thật tạo-hóa đã mượn đời ta để phá cái định-luật Vạn-vật hấp-dẫn (4) của Newton và đồ đệ ông đó, em có biết không?

(Đánh dấu hồi, xuống giòng...) Em Tinh yêu quý của anh ơi, tâm sự của anh đã rõ như « ảnh chụp đúng thì giờ » rồi, xa em một bước, em đã biết lòng anh cái độ nóng (5) nó đến thế nào rồi. Lời vàng đá của đời ta, em cũng vẫn còn nhớ đấy chứ. Em ơi, trừ phi có vương-toan (6) mới phá nổi lời thề đó, em ạ. Em ơi, em yêu anh thực đấy ư? Em thực không cho anh uống mê-mộng tình (7) đó ư? Cái cảnh nó hiện ra trước mặt đời ta đây, thật không phải là cái cảnh trong vạn-hóa kính (8) chứ hở em? Em ơi, em làm anh xung sướng như phát ra thêm được một giống vi-trùng mới thứ hai nữa. (Xuống giòng).

Em Tinh ơi, hay em đối anh đó, em? Nếu thế thì anh đến sang cái thế giới có 4 chiều (9) mắt em ơi. Nhưng em chẳng nhân tâm mà thay lòng đổi dạ như loài biển hình trùng (10) nó thay đổi hình hài nó đâu, em nhỉ? (Mình phải nói thế chứ cứ cái sáo cũ lời mãi ra thì con gái mới họ chỉ cảm có nửa phần thôi. Tạm xuống giòng đi....)

Thôi, em Tinh ơi, thư anh nhỏ: chỗ nào cũng là bờ, mà tình anh

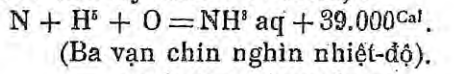
man-mác, bao la: đầu đầu cũng là giữa cả... (Thế, mọi khi muốn gặp nhau, anh qua nhà hẳn hay hẳn qua đây...Tợn thế cơ à? Thực là anh si, chị cũng si nốt, còn nghi với ngờ cái nỗi gì. Anh viết nốt đi...) đầu đầu cũng là trung tâm (à quên) là giữa cả. (Chấm câu xuống giòng đi....)

Em Tinh ơi, yêu nhau (hai chấm) xin nhớ lời nhau hẹn, chớ em đừng để anh (hai chấm) tựa cửa chờ nhau mỗi mắt trông (phây) nhé.

(Anh có mong cô Tinh ngộ hết sự thực cho anh không?... Thế thì viết đi....)

Em Tinh ơi, nếu em thực quả chẳng đầu giếm gì anh, nếu em thật quả là thần chân-lý giăng-sinh, thì em ơi, trong buổi tâm đàm tới nay, anh lại có hồng-phúc được sánh vai cùng vị thần khóa thân ấy đấy!!! (Ồ hay! thần chân-lý chẳng khóa thân là gì, nếu còn có quần áo che đậy đã chẳng phải là chân-lý rồi.... Thôi, hết thơ, xuống giòng, sang bên tả....)

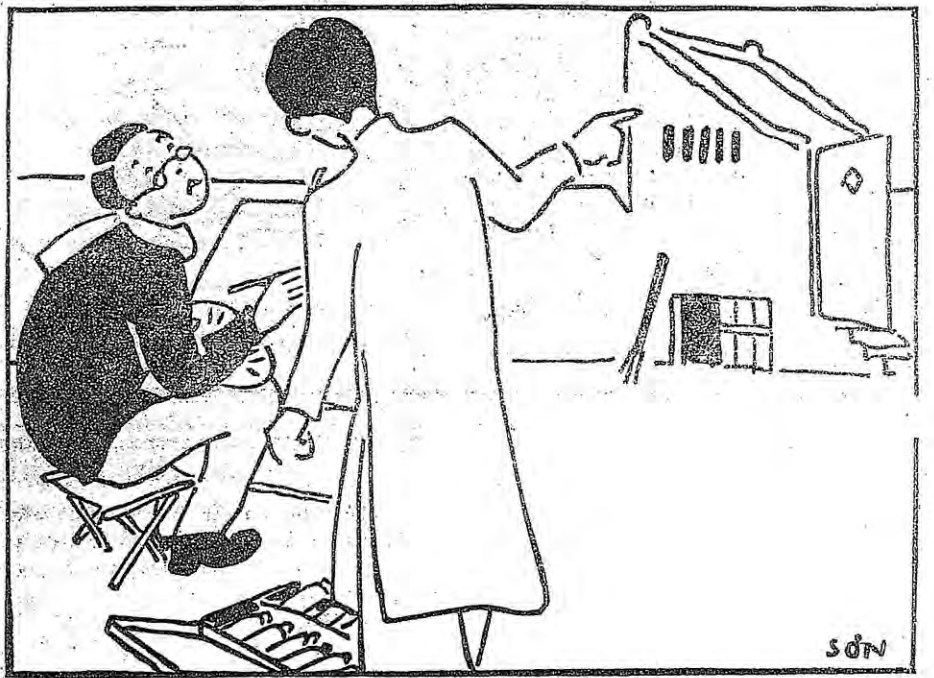
Anh trao cho em cái cơ-quan cốt-yếu nhất trong sự sống của anh (tức là quả tim đấy), nó đẩy những máu đen, máu đỏ, máu trắng, nó nặng trĩu những tình yêu em, và tình yêu con vi-trùng ho gà (hay ho vịt gì đấy) của anh. (Nếu muốn tỏ rằng anh bao giờ cũng chỉ yêu cô Tinh thôi, mà yêu rất nồng-nàn thì dưới chữ ký anh viết thêm):



CHÀNG THỨ MƯỜI BA

(Cấm báo Khoa-học không được lục đăng. Nhưng mà...nói đùa đấy? lục đăng cũng được)

1. Kim-cương là chất than nguyên kết tinh lại.
2. Racine carrée.
3. Densité.
4. Attraction universelle.
5. Température.
6. Eau régale.
7. Morphine.
8. Kaléidoscope.
9. Espace à quatre dimensions.
10. Amibes.



2. - Chủ nhà (trước làm thầu khoán) - Thôi ông vẽ làm gì phí sơn quá, còn ít sơn! đấy ông chịu khó sơn hộ cái cánh cửa kia kia.

HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giông hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngài hiền ngay nên âu-học là cần, nên kể gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất-tiện mà tìm nơi học đứng-dẫn nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEURET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-lộ Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhờ yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giờ bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là:

Lycée libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào Tân, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kể thì bằng tây (CEPI, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bản-xứ (CEEI, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến ban Tú-tài và giấy đi đủ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở đũa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-tùm, có chỗ chõu lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày: 1^{er} Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề:

Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.

Ai muốn vừa xem truyện hay, lại học võ giỏi thời mua ngay bộ

« VŨ-THUẬT TÙNG-THƯ BỘ I »

Số 1, 16 trang. Giá 0\$02

Truyện dã ly-kỳ lại có vẽ rõ và giảng kỹ những lúc vua CÀN-LONG đánh võ Thiệu-lâm thế nào mà được quân cường-ngịch, để mọi người có thể học được các miếng hiểm như « Tân-gia hồi mã gián » v. v. Nói về truyện, thì thật là hay, vì vua Càn-Long giả-giang là thường dân để đi trừ gian cứu khổ, gặp nhiều chỗ thật-gian-nan nguy-hiểm...

Do Sơn-nhân và Nhật-nam Thư-xã biên-tập. Mỗi tuần lễ xuất-bản ít ra là một kỳ (vì từ nay đã có nhà in riêng của Nhật-Nam). Ở xa mua bôn trừ 20%. Mua lẻ thêm cước thư-ong 0\$03. (Cước bảo đảm 0\$13). Thư và mandat chỉ để cho nhà xuất bản như vậy :

NHẬT - NAM AN THƯ - QUÁN ĐƯỢC PHÔNG.

104 HÀNG GAI HANOI.

Chủ hiệu Siêu-Hoa phải về Tàu?

Vì việc buôn bán không ai coi sóc được, nên muốn bán lại cửa hàng lấy một giá rất rẻ, và truyền lại hết nghề làm mạ gương, kính cho thật thành thuộc, hay muốn mua ít nhiều hàng hóa trong hiệu cũng bán.

Bất cứ giờ nào ai muốn hỏi han gì hay mua bán gì cũng có người trực tiếp.

SIÊU-HOA

50, Rue des Pipes, Hanoi

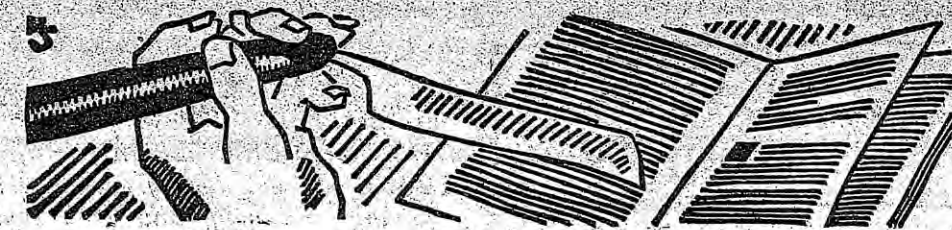
NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Là mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, bứt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, tứ chi mỏi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lâm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre 0p05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách linh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin để :

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-từ, Hanoi - Tonkin



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Văn lai.

Trích trong truyện « Một khúc đoạn trường » của ông Vũ-công-Định (T.T. T.S. số 3) :

... Bi quân phủ phu đang tay... Nếu không ra thì quân phủ-phu sẽ hành hạ... (hai lần)

Vũ phu thì là người thô tục, hay võ đoán.

Còn chữ phủ-phu đây là ông Chủ bút V.C. Định chấp một chữ annam (phủ) vào một chữ tàu (phu). Thì sao không nói một người phủ? Can chi lại dùng một lỗi văn lai như thế?

Nếu viết phủ-phu được thì rồi ông V.C. Định cũng có thể viết một đẹp-nữ, một khỏe-nhân kiểu như ông tú Bường-nhân vậy.

Mấy câu văn lạ...

Cũng trong số báo ấy trong Thời-sự tiểu-thuyết « Nổi lòng » :

Thời đại kim tiền này ta đã không có thể ra ngoài cái hấp lực của nó thì chỉ có cách hy-sinh hạnh-phúc, lấy chỗ xấu thân cho nghĩa vụ mà dặt dần những vết thương tình cảm...

... Rồi đây anh sẽ đem cái đời anh cống hiến vào một mục đích tôn giáo mới mong rút ra hết bao nhiêu những mũi tên tình.

Văn bóng bẩy đấy! Ai muốn hiểu, ai có thể hiểu được, cổ mà hiểu.

Thế thì hai cái chữ?

Cái tư-tưởng lãnh cõi trần đã một đêm vật lộn trong óc anh.

Vật lộn với ai? Thì sao không viết hai cái tư-tưởng...?

Con ngựa sắt.

Cũng trong tiểu-thuyết ấy :

Trên con đường rất vắng, bác phu xe kéo con ngựa sắt một cách uể-oải.

Sử chép : đời Hùng-Vương có Phù-dồng thiên-vương cưỡi ngựa sắt. Ngày nay các nhà thể-thao annam gọi chiếc xe đạp là con ngựa sắt, vì ta cưỡi lên lưng nó mà đạp cho nó chạy như con ngựa. Người Âu-châu lại gọi người phu xe kéo chiếc xe như con ngựa. Nhưng T.T.T.S. kêu chiếc xe tay là con ngựa sắt thì cái thi-dụ ấy thật đúng, đúng hơn sự thực.

Thế thì dùng mặt nạ làm gì?

Trong mục xem qua các báo T.T.T.S số 3, Bút thép viết :

Họ bịp đời, lợi dụng những người khờ dại để che cái mặt nạ của họ.

Dùng mặt nạ chỉ để che bộ mặt thực. Thế mà lại bảo người ta có che cái mặt nạ của người ta đi. Thế thì dùng mặt nạ làm gì?

Gọi con mèo là con mèo!

Cũng trong mục ấy :

Sự buồn cười-nôn ruột là lần hài-kịch thường diễn ra.

Không, ông Bút thép ạ, sự buồn cười-nôn ruột là sự buồn cười-nôn ruột, tấn hài-kịch là tấn hài-kịch, cũng như con mèo là con mèo, sao lại vì von lỏi thời thế?

Trong báo Nhật-Tân (truyện hôm đưng người) Phát-văn nữ-si viết :

« Đi ngược giòng thời gian 70 năm, trí ông cứ trôi tuột tuột ».

Lý thú thật: cái trí nó đã oái-oăm trôi tuột tuột như cái bong-bóng, nó lại còn thêm oái-oăm trôi ngược giòng!

Cũng trong truyện ấy :

« ... Và trời rét chẳng nên đi trên mặt nước »

Đúng lắm! Trời bức cũng chớ nên đi thế!

Vì với von!

Trích trong Thực-Nghiệp số 107 trong mục Giỡn Trời :

Nhất là hai chiếc đùi non các cô giữ kín như thế người ta giữ cái mặt rỗng, không lúc nào lộ ra cho người ta thường ngó thấy.

Ấy chết! sao lại vì cái đùi non với mặt rỗng?

NHẬT-DAO-CAO

HỘP - THƯ

Cùng các bạn thi vui cười.

Vì nhiều người dự thí quá, nên không thể trả lời riêng từng người được. Dự hai tháng mà không thấy đăng tên mới có thể biết là mất bài được, vì bản-báo phải lặt lặt có thứ tự. Ông Lóm, Bắc-giang - Không sao cải điều ý ông được.

Ông T. X. A. tự Thái-bình - Rất cảm ơn, nhưng ông nên viết về những người có tiếng tăm, viết ngắn thôi, độ 20 giòng, mà ông nên chú ý đến cái vui. Nếu không, không sao chiều ý ông được.

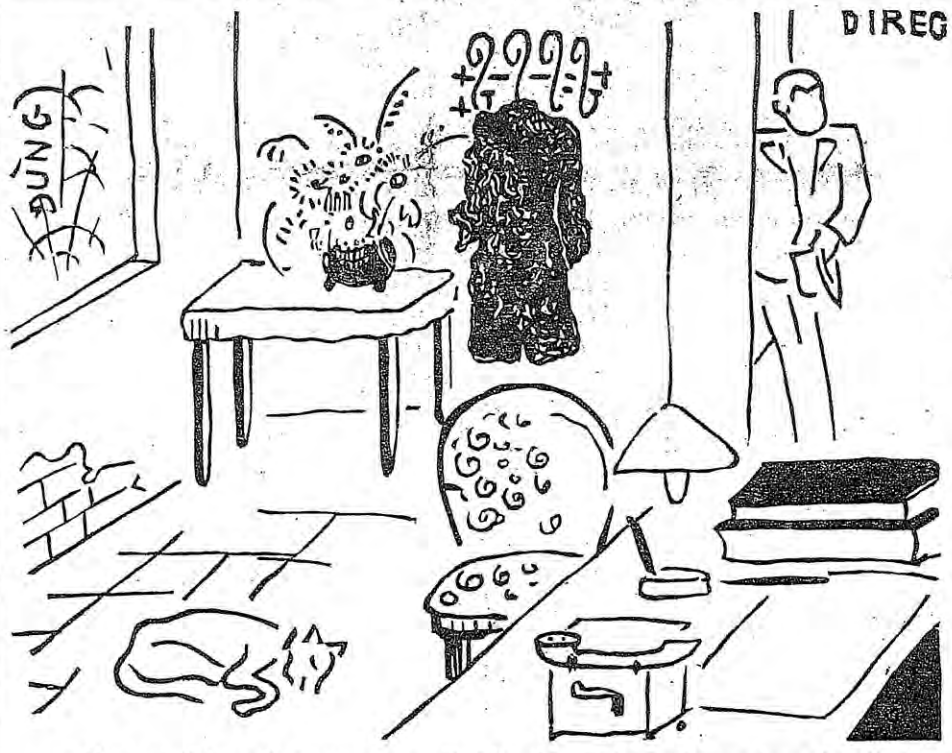
Ông Seco, Rue Mạc-dĩnh-Tri, Hanoi - Trông chữ quen quon, tuy không đoán ra người nhưng đã cố đoán ra bản-xếp chữ ở rồi.

Răng hay thi hay thực, xin phục tài, nhưng tiếc có ba chữ ở cột 7 về công việc bà đỡ không nên để ai đoán ra vì nó... quá (riêng ông Seco hiểu). Xin ông sửa lại cho và thường gửi giúp thì cảm ơn.

Ông T.T.-Bình, Bến-thủy - Ý kiến hay và ngộ-nghĩnh, tiếc rằng hơi rắc-rối cho người dự thí.

Đại-lý Vinh-yên - Gửi biểu ông một tờ, nhưng rồi người ta đến mua mất thì hết vẫn hết. Song cũng cứ gửi.

Ông P. H. - Hoang, Fai-foo - Truyện chuỗi ngọc thạch của ông không sao đăng được, vì tiếc rằng Guy de Maupassant đã có viết một truyện in hết như thế rồi.



Vừa có tiếng nổ, mau mau đi lấy tin đi ông (nhưng ông chủ đi đăng nào mất, các bạn thử tìm nội trong phòng xem).

Thủy Hủ

Nguyễn - Đổ - Mục đích Nhà in Tân-Dân xuất-bản

Mới ra số 15

14 hồi đầu đóng thành quyển thứ nhất, 226 trang lớn, rất đẹp, giá bán 0\$60

Tam Quốc

TOÀN BỘ 6 CUỐN gần 2.000 trang

TAM-QUỐC TOÀN-BỘ LÀ MỘT BỘ SÁCH QUÍ, CÁC NGÀI NÊN MUA NGAY KÈO HẾT. MỖI BỘ BÁN 4\$80, AI Ở XA GỬI 5\$00 (CẢ CƯỚC) VỀ NHÀ IN TÂN-DÂN 93, PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI

Ai cần tìm thầy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là ông HỮA-GIA-NGU, chủ hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-ĐUỜNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HỮA-GIA-NGU làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay: cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trọng nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-ĐUỜNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến lúc nào cũng được, không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bào-chế đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiệu ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá: và những thuốc kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chủng-tử, thuốc bạch đới (tục gọi là bệnh khí-hư), thuốc sản-hậu vân vân... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng thực mà bệnh tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy trông bà con nên lưu-ý đến phòng lúc cần dùng.

- Phạm-bá-Rong, tuấn-phủ hưu-trí. Lê-huy-Trước, án-sát hưu-trí. Cát-văn-Tấn, tri-phủ hưu-trí Vĩnh-yên. Nguyễn-kim-Viết, tham-tá tòa kiểm-duyệt. Bùi-đan-Quế, phán-sự Tòa-án Hanoi. Nguyễn-xuân-Huy, thông-phán Thống-sứ Hanoi. Trần-văn-Long, phán-sự Tòa-án Hanoi. Lương-tân-Nguyên, Commis Greffier Hanoi. Đặng-trần-Cự, thông-phán Tòa-án Hanoi. Nguyễn-văn-Hanh, - id - Nguyễn-huy-Quyên, - id -

- Trần-hữu-Bình, thông-phán Tòa-án Hanoi. Trần-hữu-Phương, - id - Lê-văn-Nguyên, Travaux Publics Hanoi. Phạm-gia-Kiên, Agent technique Hanoi. Lê-thượn-Khoát. Tế-Mỹ, Hoàng-quang-Thịnh. Tạ-duy-Tư, 12 phố Bờ-Hồ Hanoi. Lê-đình-Thang, đốc-học. Nguyễn-gia-Phụng, Gouvernement Général Hanoi. Lê-Bình, phán-sự tòa Điện-báo Hanoi. Phạm-hữu-Ninh, đốc-học.

Hay rất mực, thực là tài Đùng không sai, ai cũng biết

Kính trình các liệt-qui chừ-tôn biết rằng: Tôi là Thần-cốc-tử thầy tướng Quảng-Đông học đạo chính-tông ở bên Trung-hoa, các tỉnh đầu đàn cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hà-lạc, và xem hết thấy các việc thuộc về âm-phần dương-trạch. Tôi hiện ở số nhà 40 phố hàng Bông-dệm, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra cống-biến liệt-qui đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiên tôi chuyên-tâm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được có đấng Di-nhân truyền-thụ các phép nhiệm-mầu, chân-tâm chỉ-điểm những nơi bến khổ sông mê, bảo rõ mọi điều tránh hưng gặp cát, đoán ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trạch, tử-tửc hay là muốn cho buôn-bán phát-tái, công-danh quan-lộc, thọ yểu cùng thông các vận-hạn có thể chỉ-điểm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch

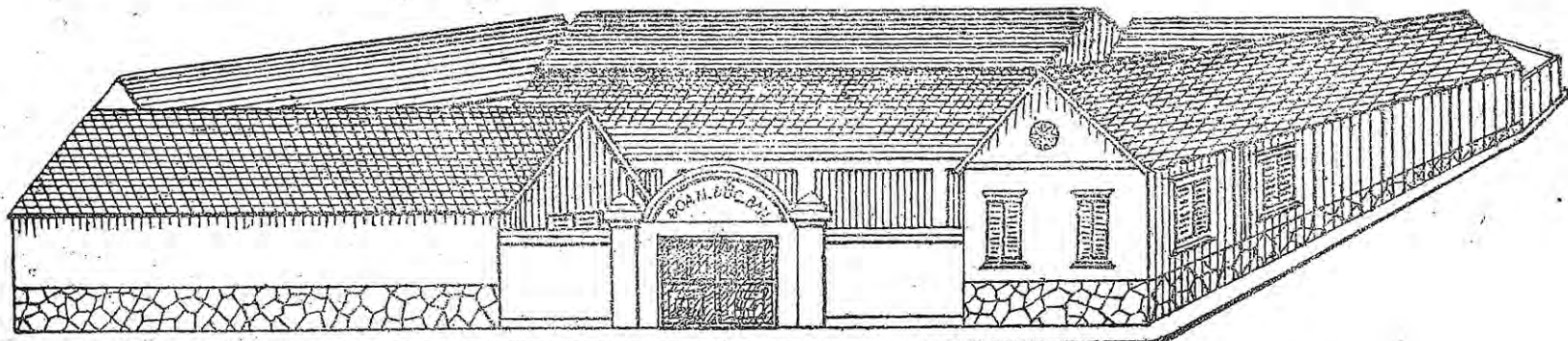
Chủ-nhân: THẦN-CỐC-TỬ 40, Phố hàng Bông-dệm Hanoi

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI
Phố bên
Tàu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XUỐNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy

THÂN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
DON LÊN
HÀNG NGANG
Số 8 HANOI

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sửa sang như mới
Chắc bền giá cũng được hời...
Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng
như xe « Verneuil » vì sau khi sử ấy tan bản
hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe
mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp
hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài
lại xem qua sẽ rõ.
Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.
Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và
cắt housse xe nhà và xe ô-tô.
Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa,
và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

IKHÁP CÁC NƠI, CÁC BIA
LỊCH SỬ CHỈ DÙNG PHÂN
SÁP NƯỚC HOA HIẾU

Coly

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN L. RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HAIPHONG
18, BÈ ĐÔNG - KHÁNH HANOI

Cần nhiều Đại-ly để bán chiếu
in hoa hồng thật nhiều cho hãng
"Impérial Jone"
Thơ gửi về: 125, Rue de France, NAMDINH
Bản Hãng bán đủ các thứ chiếu in tân thời
giá hạ.

TALC DE VENISE PARFUMÉ "CON-GÀ"

là thứ Phấn Soa-Rôm của Nước Ý-Đại-Lợi.
Khi tắm xong, xoa vừa cháng vừa mát, lặn
rôm, khỏi ngứa lại rở tiền.
Hộp 120 grs. giá có: 0\$10
Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.
Tổng Đại-ly
TRUNG, NAM, BẮC-KỲ
NAM-TÂN
34, Phố Bonnal, Haiphong
Đán buôn và bán lẻ

Kể từ 12 Juillet này Công-ty
Rượu Vạn-Vân sẽ cống-hiến bà
con một thứ rượu do Công-ty
Vạn-Vân nấu theo lối cổ của các
cụ.

Các Ngài dùng rượu ấy sẽ được
vừa ý.

Bắt đầu từ tháng bảy tây phòng giầy của bản Công-ty,
trước ở 34 hàng Nâu, Hanoi, đã dọn cả xưởng ở lò nâu rượu tại
Văn - Điện. Vậy Ngài nào có công việc gì hay thư-từ giao-
thiếp với bản Công-ty thì xin mời xưởng Văn-Điện.

BẮC-KỲ NAM-TỬ'U CÔNG-TY LAI CAO

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG



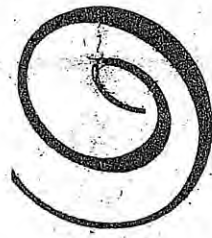
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*